



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 23/2020
Từ 01/6 - 05/6/2020

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

NHẤN MẠNH QUYẾT TÂM ĐƯA NỀN KINH TẾ VƯỢT LÊN

Không lùi bước trước khó khăn, mọi cấp, mọi ngành phải có giải pháp cụ thể để đưa nền kinh tế vượt lên, đạt được mục tiêu cao nhất năm 2020. Tiếp tục phấn đấu đạt mục tiêu kép thành công. Khôi phục hoạt động kinh tế - xã hội quyết liệt hơn.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh điều này khi kết luận phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5/2020 vào chiều ngày 02/6.



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh tinh thần không lùi bước trước khó khăn.

Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Đề cập đến báo cáo của Văn phòng Chính phủ về tình hình thực hiện các nhiệm vụ giao tại các Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ hàng tháng (Chính phủ giao 60 nhiệm vụ, đến nay, đã hoàn thành 29 nhiệm vụ; 30 nhiệm vụ trong hạn, 1 nhiệm vụ quá hạn), Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, vấn đề này cần có văn bản chỉ đạo cụ thể để thúc đẩy, chứ không chỉ đưa ra để biết, không xử lý dứt điểm.

Về tình hình dịch bệnh COVID-19, Thủ tướng Chính phủ cho biết, đã 48 ngày chúng ta không có ca nhiễm mới trong cộng đồng. Cùng với phòng, chống dịch bệnh tích cực, chúng ta đã chỉ đạo thực hiện mục tiêu kép rất cụ thể và đạt kết quả. Gần như xã hội trở lại hoạt động trong trạng thái bình thường mới. Vấn đề an sinh xã hội cũng được quan tâm giải quyết. Niềm tin của người dân, doanh nghiệp vào Đảng, Nhà nước ngày càng cao.

Kinh tế nước ta phục hồi khá nhanh, mạnh trong tháng 5 so với tháng 4. Nhiều tỉnh, thành phố có quy mô kinh tế lớn đã lao động hết mình, hứa hoàn thành toàn diện mục tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2020. Một số ngành như Công thương, Nông nghiệp, Tài chính, Ngân hàng... cam kết không rút lại các kế hoạch trong bối cảnh hậu COVID-19.

Hoạt động sản xuất công nghiệp có tín hiệu phục hồi so với tháng trước khi hoạt động kinh tế - xã hội được khôi phục. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5 tăng 11,2% so với tháng trước. Chỉ số nhà quản trị mua hàng của Việt Nam đã tăng 10 điểm trong tháng 5/2020, một trong những mức tăng cao nhất của khu vực Đông Nam Á. Hoạt động bán lẻ hàng hóa và dịch vụ có xu hướng tăng trở lại, tăng 26,9% so tháng trước. Giải ngân vốn đầu tư công tăng 17,5%, thể hiện bước đầu có chuyển động. Thu hút vốn FDI dần cải thiện, phục hồi nhẹ, vốn đăng ký 5 tháng đầu năm đạt 13,9%. Trong tháng 5, số lượng doanh nghiệp thành lập mới tăng hơn.

Hình ảnh, uy tín Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao. Việt Nam đứng thứ 12/66 nền kinh tế mới nổi về sức khỏe tài chính, được xếp hạng bởi Tạp chí The Economist vừa công bố trong tháng 5/2020. Văn hóa, xã hội hoạt động bình thường, giải bóng đá Việt Nam trở lại thi đấu với số lượng khán giả đến sân được đánh giá là đông nhất thế giới trong tháng 5.

Tuy nhiên, Thủ tướng Chính phủ lưu ý, không được chủ quan, tiếp tục kiểm soát tốt dịch COVID-19, nhất là lực lượng trên tuyến biên giới, đường mòn, lối mở, các cửa khẩu. Chúng ta còn đối diện các rủi ro, thách thức, còn một số mặt tồn tại, trong đó, rủi ro, thách thức lớn nhất là đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, khó lường trên toàn cầu. Tăng trưởng của chúng ta đạt mức khá nhưng nhìn chung chưa đạt yêu cầu. Công nghiệp giảm do chuỗi cung ứng gặp trở ngại. Nông nghiệp gặp khó khăn do thời tiết nắng hạn. Áp lực lạm phát vẫn còn khi mặt bằng giá nhóm hàng hóa thiết yếu còn cao. Đây là điều cần cảnh giác. Giải ngân vốn đầu tư công có cải thiện nhưng còn chậm.

Trước tình hình đó, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh tinh thần không lùi bước trước khó khăn. Mọi cấp, mọi ngành phải có giải pháp cụ thể để đưa nền kinh tế vượt lên, đạt được mục tiêu cao nhất năm 2020. Tiếp tục phấn đấu đạt mục tiêu kép thành công. Khôi phục hoạt động kinh tế xã hội quyết liệt hơn.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và quyết liệt triển khai gói hỗ trợ mà Chính phủ đang tập trung chỉ đạo, gồm gói chính sách tiền tệ, tín dụng, tài khóa, đặc biệt là gói hỗ trợ an sinh xã hội dành cho hơn 20 triệu người. Chính sách hỗ trợ người dân nghèo, người thất nghiệp là tốt nhưng nếu không quản lý tốt, không làm rõ trách nhiệm thì nảy sinh vấn đề phức tạp. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các địa phương tiếp tục thực hiện tốt các quy trình, thủ tục, đối tượng với tinh thần công khai, minh bạch, rõ ràng và đề nghị các cổng thông tin điện tử ở địa phương cũng như Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công khai vấn đề này để người dân giám sát.

Tất cả các cấp, các ngành cần bám sát Nghị quyết số 84/NQ-CP mới được ban hành để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-

19. Tất cả cơ quan của Chính phủ, địa phương cần có chương trình hành động triển khai nghị quyết này, đặc biệt là đầu tư công ở các ngành, các địa phương.

Chúng ta đang nói là tạo thuận lợi cho phát triển, cho nên các cơ quan chức năng cần công khai cụ thể rõ ràng quy trình thủ tục, đối tượng được ưu đãi, có hướng dẫn chi tiết về kê khai đơn giản thủ tục hành chính thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ. “Việc này không nhắc lại không được bởi một bộ phận cán bộ công chức của chúng ta từ tỉnh đến huyện, một số ngành vẫn còn gây khó khăn”.

Đẩy mạnh kích cầu thị trường nội địa, cả về tiêu dùng cá nhân, thương mại dịch vụ. Đánh giá cao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các hiệp hội có những chương trình kích cầu du lịch nội địa tốt, Thủ tướng Chính phủ đề nghị các ngành hàng cần phải có chương trình kích cầu nội địa, tiêu dùng cá nhân, trong đó có việc thúc đẩy nhà ở xã hội.

Cần đẩy nhanh tiến trình phát triển kinh tế số, Chính phủ và doanh nghiệp điện tử, thanh toán điện tử. Cần sớm hoàn thiện hành lang pháp lý đối với một số mô hình kinh doanh mới trên nền tảng công nghệ.

Về tài nguyên, môi trường, gần đây có tình trạng người nước ngoài lách luật, mua những lô đất ở vị trí đắc địa, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất biện pháp quản lý, không để hậu quả xấu có thể xảy ra.

Nhấn mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em vừa ban hành trong tháng 5/2020, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ trách nhiệm chính quyền địa phương, trường học, các cơ sở giáo dục trong vấn đề, cần xử lý nghiêm các vụ vi phạm để giáo dục răn đe. Đối với kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia, cần tổ chức nghiêm túc, chặt chẽ.

Về bảo đảm các cân đối lớn, Thủ tướng Chính phủ lưu ý bảo đảm điện cho sản xuất, và sinh hoạt của người dân, không những năm nay mà các năm tiếp theo, đặc biệt bảo đảm đủ nước sạch cho người dân lúc hạn hán, nóng bức.

Nguồn: baohinhphu.vn

ĐẨY MẠNH CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, ĐIỀU KIỆN KINH DOANH

Ngày 29/05/2020, Văn phòng Chính phủ có Thông báo kết luận số 195/TB-VPCP của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại Hội nghị công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2019.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ yêu cầu người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp từ Trung ương đến địa phương chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế, tiếp tục phát huy những mặt đạt được trong công tác cải cách hành chính; đổi

mới tư duy, nhận thức, coi công tác này là khâu có ý nghĩa quan trọng, đột phá nhằm thúc đẩy chuyển biến trong hoạt động quản lý nhà nước, làm đòn bẩy cho phát triển kinh tế - xã hội; chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện quy chế, quy trình xử lý công việc với thời hạn, chế tài xử lý trách nhiệm, khen thưởng, kỷ luật hành chính cụ thể trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, khơi thông nguồn lực, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi; nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện khung khổ thể chế, pháp luật để phát triển đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả thị trường các yếu tố sản xuất, nhất là thị trường quyền sử dụng đất, bất động sản, thị trường vốn, thị trường lao động, thị trường khoa học và công nghệ. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế về kinh tế thị trường, thể chế về quản lý công chức, viên chức, về tổ chức bộ máy gắn với việc đề ra được những tiêu chuẩn, chỉ tiêu và định hướng của cải cách thể chế trong giai đoạn mới.

Bên cạnh đó, đẩy mạnh việc rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện tốt việc thí điểm hợp nhất các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Phân đấu hoàn thành mục tiêu tinh giản biên chế 10% giai đoạn 2015 - 2021 theo Nghị quyết số 39-NQ/TW; đẩy mạnh phân cấp gắn với nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các cấp, các ngành; hoàn thành sớm mục tiêu sắp xếp các đơn vị hành chính giai đoạn 2019 - 2021 trong năm 2020. Tăng cường thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp sai phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức.

Bộ Nội vụ thực hiện đánh giá, trình cấp có thẩm quyền hướng dẫn việc thí điểm hợp nhất các cơ quan chuyên môn phù hợp với thực tế, chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm bộ máy hành chính vận hành tốt.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ yêu cầu đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện nhanh, quyết liệt, thực chất hơn việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành tạo điều kiện cho khởi nghiệp, đầu tư trong nước và đón nhận làn sóng FDI từ nước ngoài chảy về; thúc đẩy mạnh mẽ việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ các thủ tục hành chính thiết yếu cho người dân, doanh nghiệp cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia góp phần hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khắc phục hậu quả của đại dịch, khơi thông nguồn lực kinh tế; tiếp tục đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, không gắn với địa giới hành chính, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Từng bước đưa vào vận hành Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia và nhân rộng Hệ thống hợp e-Cabinet, Hệ thống thông tin quản lý văn bản điều hành theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đến tháng 6/2020 hoàn thành việc gửi nhận văn bản điện tử tại 4 cấp chính quyền, nâng tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng

theo chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ nhằm đổi mới lề lối, phương thức làm việc góp phần thúc đẩy xây dựng Chính phủ điện tử; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các cuộc họp, hội nghị, mở rộng đường truyền đến các đơn vị, sở, ngành có liên quan cần thiết để trực tiếp lắng nghe, triển khai hiệu quả các chỉ đạo của cơ quan cấp trên...

Nguồn: baochinhpvu.vn

XÁC ĐỊNH RÕ MỤC TIÊU ĐỀ ÁN TÁI CẤU TRÚC HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN PHỤC VỤ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam chỉ đạo Bộ Thông tin và Truyền thông xác định rõ ràng, chỉ tiêu hoá các mục tiêu tại Đề án tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, xây dựng một số nền tảng dùng chung phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu cho Chính phủ điện tử; chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất phương án nguồn lực để bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện Đề án.

Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng, tác động, lợi ích cụ thể của Đề án, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, kế thừa hạ tầng kỹ thuật (mạng, Trung tâm dữ liệu, phòng máy chủ...), hạ tầng ứng dụng và cơ sở dữ liệu tại các Bộ, ngành, địa phương; xây dựng phương án, lộ trình, hướng dẫn cụ thể trong triển khai nhiệm vụ tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin tại các bộ, ngành, địa phương.

Đồng thời, rà soát, lược bỏ các nhiệm vụ về triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ, ngành thực hiện trong nội dung Đề án; nghiên cứu, tổ chức xin ý kiến, làm việc với các Bộ, ngành thống nhất danh mục hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, dịch vụ dữ liệu dùng chung trong nội dung Đề án, bảo đảm phù hợp với hiện trạng, khả năng đáp ứng của các đơn vị; làm rõ việc khai thác, sử dụng, lộ trình triển khai các thành phần dùng chung này.

Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Ban Cơ yếu Chính phủ và các cơ quan liên quan trong việc xây dựng phương án phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo mật dữ liệu, bảo đảm nguyên tắc không làm thay chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Chính phủ trong việc quản lý, vận hành Trục liên thông văn bản quốc gia để kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đánh giá, đề xuất phương án hỗ trợ giá dịch vụ triển khai mạng dùng riêng của các bộ, ngành, địa phương và mạng Truyền số liệu chuyên dùng cấp II phục vụ việc tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 7/2020...

Nguồn: baochinhpvu.vn

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐIỆN TỬ TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

Sáng ngày 04/6, tại Trụ sở Chính phủ diễn ra cuộc họp Tổ công tác triển khai dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Công dịch vụ công quốc gia dưới sự chủ trì của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng.

Dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Công dịch vụ công quốc gia cung cấp tiện ích đặt lịch hẹn của người dân, doanh nghiệp đến thực hiện chứng thực nhằm giúp giảm thời gian chờ đợi khi thực hiện thủ tục.

Với quy định bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính có giá trị sử dụng thay cho bản chính đã dùng để đối chiếu chứng thực trong các giao dịch.

Như vậy, người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện trực tuyến hoàn toàn đối với đa số các thủ tục hành chính đã được cung cấp trên môi trường điện tử, loại bỏ tình trạng nộp bản sao chứng thực, xuất trình bản giấy để xác minh.

Theo số liệu thống kê của Bộ Tư pháp, trong năm 2019 số lượng bản sao chứng thực được thực hiện là trên 102 triệu bản, nếu sử dụng lại được 30% kết quả chứng thực, chi phí xã hội sẽ tiết kiệm được trên 428 tỷ đồng mỗi năm.

Thảo luận tại cuộc họp, các đại biểu cho biết, trong quá trình triển khai dịch vụ này đang gặp một số khó khăn, vướng mắc như: vẫn còn một số văn bản pháp lý liên quan như mẫu bản sao điện tử được chứng thực, các yêu cầu kỹ thuật đối với bản sao điện tử chưa được quy định cụ thể. Tại một số địa phương chưa đảm bảo các thiết bị cần thiết, số lượng chữ ký số để thực hiện nghiệp vụ...

Phó Trưởng ban Ban Cơ yếu Chính phủ Nguyễn Đăng Lực kiến nghị Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về quy trình nghiệp vụ, tài liệu điện tử được chứng thực cụ thể như vị trí, hình thức chữ ký số người tham gia con dấu ở cơ quan, quy trình điện tử cần phải dễ dàng hơn. Nghiên cứu cải tiến quy trình so với quy trình truyền thống hiện nay.

“Về mặt lưu trữ lâu dài cả tài liệu bản sao điện tử có chữ ký số thì cần phối hợp với đề án lưu trữ lâu dài của Bộ Nội vụ đặc biệt cần hướng dẫn đào tạo, tập huấn các cơ quan nhà nước đến cấp xã” - ông Lực nêu ý kiến.

Phát biểu tại cuộc họp, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết, Thủ tướng Chính phủ giao cho Văn phòng Chính phủ chủ trì cùng các cơ quan tiến hành tổ chức tốt dịch vụ công chứng từ bản chính trên Công dịch vụ Công quốc gia - đây là vấn đề mới và khó trong việc quản lý, phân cấp, sử dụng. Do đó, vấn đề chứng thực, xác thực như thế nào để ra một hồ sơ công chứng là một vấn đề quan trọng, cần có một quy trình thống nhất từ Trung ương đến địa phương và có một trình tự hợp lý để thực hiện.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhấn mạnh, triển khai dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia sẽ tiến tới áp dụng trên toàn quốc. Do đó, các Bộ, ngành cần phối hợp cùng với Văn phòng Chính phủ xây dựng tài liệu, hướng dẫn việc chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia và cung cấp cho tất cả các cơ quan có thẩm quyền chứng thực để thúc đẩy hiệu quả, tiến độ tập huấn trên toàn quốc trong thời gian tới.

“Dự kiến ngày 01/7/2020, chúng ta sẽ khai trương dịch vụ chứng thực điện tử, chứng thực bản sao điện tử từ cổng dịch vụ công đối với bản chính, đây là vấn đề rất quan trọng. Mặc dù thời gian không dài, chưa đến 1 tháng nhưng phải hoàn thiện pháp lý, hoàn thiện thể chế, nhưng đồng thời phải có quy trình chuẩn để khai trương sớm dịch vụ này” - Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhấn mạnh.

Tính đến ngày 03/6, Cổng dịch vụ quốc gia đã có trên 41 triệu lượt người truy cập, 159 nghìn tài khoản đang ký, 9 triệu hồ sơ được đồng bộ trạng thái, trên 102 nghìn hồ sơ được thực hiện qua Cổng dịch vụ công quốc gia, tiếp nhận hỗ trợ trên 12 nghìn cuộc họp của người dân, doanh nghiệp. Đến nay Cổng dịch vụ đã tích hợp, cung cấp 458 dịch vụ công trực tuyến.

Nguồn: vov.vn

BỘ TÀI CHÍNH: KỊP THỜI THÁO GỠ VƯỚNG MẮC NỘP C/O DO TÁC ĐỘNG DỊCH COVID-19

Theo ghi nhận của Báo Hải quan, cộng đồng doanh nghiệp và cơ quan Hải quan địa phương đánh giá cao việc Bộ Tài chính kịp thời ban hành Thông tư số 47/2020/TT-BTC, được xem là một trong những giải pháp nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thông quan hàng hóa cho cộng đồng doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về hải quan Âu Anh Tuấn cho biết, thời gian qua do ảnh hưởng của dịch bệnh, một số doanh nghiệp phản ánh không thể có bản gốc giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa để nộp cho cơ quan Hải quan theo quy định tại các hiệp định, cũng như tại các thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính. Bên cạnh đó, Tổng cục Hải quan cũng nhận được kiến nghị của một số tổ chức quốc tế, một số quốc gia về việc cơ quan Hải quan xem xét chấp nhận các giấy chứng nhận xuất xứ được cấp dưới dạng điện tử dùng con dấu, chữ ký điện tử và cho phép thời hạn nộp C/O có thể kéo dài hơn so với quy định hiện nay.

Để tháo gỡ khó khăn cũng như tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong bối cảnh dịch bệnh tại một số quốc gia vẫn đang diễn biến phức tạp, Tổng cục Hải quan đã trình Bộ Tài chính dự thảo Thông tư hướng dẫn cụ thể việc kiểm tra cũng như xem xét chấp nhận giấy chứng nhận xuất xứ nộp trong giai đoạn dịch bệnh đang diễn ra. Trên cơ sở đó, ngày 27/5, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 47/2020/TT-BTC quy định về thời hạn nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ, hình thức nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ đối với hàng hóa nhập khẩu trong giai đoạn dịch viêm đường hô hấp cấp gây ra bởi virus Corona (COVID-19).

Ông Âu Anh Tuấn cho biết thêm, Thông tư ban hành sẽ giải quyết được vướng mắc cũng như kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp trong việc xem xét cho hưởng ưu đãi đặc biệt khi doanh nghiệp chưa có bản chứng nhận xuất xứ hàng hóa bản gốc, cũng như kéo dài thời gian chậm nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho cơ quan Hải quan để doanh nghiệp hưởng ưu đãi đặc biệt.

Doanh nghiệp cũng cho rằng, Thông tư số 47/2020/TT-BTC đã gỡ khó kịp thời đối với cả trường hợp bắt buộc phải nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho cơ quan Hải quan đối với hàng nhập khẩu. Trường hợp chưa có C/O bản chính tại thời điểm làm thủ tục hải quan, người khai hải quan được nộp bản chụp/bản scan C/O cho cơ quan Hải quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp lệ của bản chụp/bản scan C/O.

Không chỉ doanh nghiệp mà ngay cả cơ quan Hải quan cũng cho rằng khi Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 47/2020/TT-BTC và sau đó là văn bản hướng dẫn tra cứu thông tin một số mẫu C/O đã tạo thuận lợi cho công chức hải quan khi thực thi nhiệm vụ tại cửa khẩu. Theo đại diện Chi cục Hải quan Gia Thụy (Cục Hải quan Hà Nội), Thông tư đã giải quyết những vấn đề vướng mắc về thời hạn nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ, hình thức nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ đối với hàng hóa nhập khẩu trong giai đoạn dịch dịch COVID-19. Vì, có nước chỉ cấp C/O có chữ ký và con dấu điện tử và cung cấp mã QR, để kiểm tra, công chức hải quan chỉ cần tra cứu trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền nước xuất khẩu để kiểm tra tính xác thực của C/O đã có thể xem xét áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt theo quy định đối với lô hàng...

Nguồn: haiquanonline.com.vn

BỘ NỘI VỤ: QUYẾT ĐỊNH PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TẠI CÁC ĐƠN VỊ

Ngày 03/6, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ký Quyết định số 375/QĐ-BNV ban hành Phương pháp đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ Nội vụ. Quyết định này thay thế Quyết định số 2149/QĐ-BNV ngày 30/06/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy định Bộ chỉ số đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ Nội vụ.

Mục đích của việc đánh giá nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các đơn vị, xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ. Giúp lãnh đạo các đơn vị nắm được thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin, qua đó xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin cho phù hợp, có biện pháp, giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của đơn vị hiệu quả, thiết thực.

Đồng thời, nâng cao ý thức, trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động, thực hiện cải cách hành chính, tiết kiệm, chống lãng phí, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ và nâng cao chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Nội vụ.

Nội dung đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại các đơn vị gồm 06 nhóm tiêu chí chính sau: Hạ tầng công nghệ thông tin và an toàn, bảo mật thông tin; Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị; Trang/Cổng thông tin điện tử; Cung cấp dịch vụ công trực tuyến; Ban hành cơ chế, chính sách và các quy định ứng dụng công nghệ thông tin; Nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin.

Điểm tối đa cho các nhóm tiêu chí là 100 điểm. Riêng tiêu chí “Nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin” chỉ áp dụng đối với các đơn vị trực thuộc Bộ.

Việc tính điểm sẽ lấy trung bình cộng của các nhóm tiêu chí và xếp hạng các đơn vị theo điểm từ cao xuống thấp. Đối với nhóm tiêu chí cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nếu đơn vị nào không có thì khi lấy trung bình cộng các nhóm tiêu chí sẽ không tính tiêu chí này.

Các trường hợp không được tính điểm khi không cung cấp đủ thông tin, số liệu; số liệu cung cấp không đúng với thực tế; không có tài liệu kiểm chứng; gửi báo cáo chậm, quá thời hạn yêu cầu.

Bộ trưởng giao Trung tâm Thông tin hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và đôn đốc thực hiện việc đánh giá hàng năm; đồng thời, tổng hợp báo cáo đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị vào Quý I của năm tiếp theo, báo cáo lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

Bộ trưởng yêu cầu, việc đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại các đơn vị phải đảm bảo tính khoa học, chính xác, minh bạch, khách quan, công khai, dân chủ và công bằng trong việc đánh giá, xếp hạng. Quá trình đánh giá, xếp hạng phải tuân thủ các nội dung đã quy định, nhằm phản ánh đúng tình hình thực tế kết quả ứng dụng công nghệ thông tin của từng đơn vị.

Nguồn: moha.gov.vn

DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN HỖ TRỢ THỦ TỤC HẢI QUAN TRONG “MÙA” COVID-19

Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan (Tổng cục Hải quan) Nguyễn Đức Thành cho biết: Dịch vụ công trực tuyến hải quan đang phát huy hiệu quả cho người dân và doanh nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh tiếp tục phòng chống dịch COVID-19.

Hiện, các thủ tục hải quan được cung cấp bằng phương thức dịch vụ công trực tuyến, trong đó có hơn 90% đạt cấp độ 3 và cấp độ 4.

“Khi thực hiện các thủ tục hành chính qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, doanh nghiệp giảm được thời gian đi lại, chờ đợi tại địa điểm thực hiện thủ tục, từ đó tiết kiệm được thời gian, chi phí. Đồng thời, khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các hồ sơ thủ tục hành chính cũng được số hóa, giúp doanh nghiệp có thể cắt giảm được các chi phí về hồ sơ, giấy tờ, in ấn”, ông Nguyễn Đức Thành nói.

Theo Tổng cục Hải quan, thực hiện thủ tục hành chính qua các hệ thống dịch vụ công trực tuyến giúp cho người dân và doanh nghiệp không cần phải trực tiếp đến trụ sở cơ quan hải quan. Người dân và doanh nghiệp có thể nộp hồ sơ qua hệ thống từ thiết bị có kết nối mạng Internet. Việc tiếp nhận, xử lý, trả kết quả đều được thực hiện qua mạng Internet, nhờ đó có thể giảm được sự tiếp xúc trực tiếp của người làm thủ tục và công chức, giúp giảm sự phiền hà, sách nhiễu. Đồng thời, giảm tiếp xúc là yếu tố quan trọng để ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh.

Nhằm tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, ngành Hải quan đã tích cực nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin liên quan đến cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Việc kết nối thủ tục hành chính hải quan thực hiện trực tuyến với dịch vụ công quốc gia sẽ tạo thêm một kênh thuận lợi hơn nữa cho người dân và doanh nghiệp có thể tiếp cận công dịch vụ công trực tuyến của cơ quan hải quan qua Cổng dịch vụ công quốc gia...

Thời gian tới, ứng dụng dịch vụ công trực tuyến cho điện thoại thông minh sẽ được Tổng cục Hải quan tiếp tục hoàn thiện, cho phép người dân và doanh nghiệp nhận các thông báo, theo dõi quá trình xử lý hồ sơ, nhận kết quả thủ tục hành chính; cán bộ hải quan có thể nhận được thông báo về tiếp nhận hồ sơ, phân công xử lý và theo dõi quá trình xử lý hồ sơ.

Theo kế hoạch, 60 dịch vụ công trực tuyến được Tổng cục Hải quan đăng ký thực hiện kết nối lên Cổng dịch vụ công quốc gia sẽ ưu tiên tích hợp một số thủ tục được người dân, doanh nghiệp quan tâm như: thủ tục hải quan đối với hàng hóa đưa vào, đưa ra cảng trung chuyển; thủ tục hải quan đối với hàng hóa kinh doanh theo phương thức chuyển khẩu; thủ tục thành lập địa điểm kiểm tra là chân công trình hoặc kho của công trình, nơi sản xuất...

Nguồn: baotintuc.vn

TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM: GẦN 8 TRIỆU HỒ SƠ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ QUA BƯU ĐIỆN

Dự báo trong 2 quý đầu năm 2020, gần 8 triệu hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của người dân và các tổ chức, doanh nghiệp sẽ được Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (Vietnam Post) tiếp nhận và chuyển trả đến tận nhà người dân. Tăng 30% so với cùng kỳ năm trước.

Trong thời gian xảy ra dịch COVID-19, để hạn chế người dân đến nơi đông người đa số các địa phương đã tạm dừng tiếp nhận hồ sơ trực tiếp tại các trung tâm phục vụ hành chính công để chuyển sang thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và tiếp nhận hồ sơ trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. Tuy nhiên, số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 chưa nhiều, nên thời gian này các dịch vụ bưu chính công ích được xem như “cánh tay” nối dài giúp đưa các dịch vụ công trực tuyến gần hơn với người dân. Tính riêng tháng 3, tháng 4 mặc dù trong thời gian cao điểm giãn cách xã hội nhưng vẫn có gần 3 triệu hồ sơ được người dân lựa chọn thực hiện qua Bưu điện.

Lĩnh vực hành chính phát sinh nhu cầu nộp hồ sơ và trả kết quả qua Bưu điện nhiều nhất là các thủ tục liên quan đến bảo hiểm xã hội; Cấp phiếu lý lịch tư pháp; Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Cấp bản sao bằng tốt nghiệp; Bản sao giấy khai sinh; Chứng nhận về y dược, thuốc bảo vệ thực vật; đăng ký thành lập doanh nghiệp;...

Điều đặc biệt là 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích đều được phát đến địa chỉ người nhận an toàn và chính xác, mọi văn bản, giấy tờ hồ sơ đều không xảy ra tình trạng hư hỏng. Cũng không xảy ra trường hợp nào bị mất, thất lạc hoặc phản ánh từ người dân, tổ chức và cơ quan nhà nước về thái độ, chất lượng phục vụ trong việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Để triển khai thành công việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua mạng lưới bưu chính công ích, việc kết nối mạng thông tin giữa Vietnam Post và các Bộ, ngành, địa phương là điều quan trọng bậc nhất.

Hiện, Vietnam Post đã thực hiện liên thông, kết nối dữ liệu thông tin hoàn toàn với 57 tỉnh, 07 Bộ (Tư pháp; Xây dựng; Tài Nguyên và Môi trường; Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tin và Truyền thông; Văn hóa, Thể Thao và Du lịch; Kế hoạch và Đầu tư). Các địa phương và Bộ, ngành còn lại hiện đang thực hiện kết nối để sớm thực hiện liên thông dữ liệu trong thời gian tới. Qua đó, không chỉ tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức trong việc nộp hồ sơ, nhận kết quả của người dân mà còn giảm áp lực cho các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính, giúp cho công chức, viên chức của cơ quan hành chính có thêm thời gian tập trung vào chuyên môn, nghiệp vụ. Bên cạnh đó cũng hạn chế được việc tiếp xúc trực tiếp giữa cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp với người dân, doanh nghiệp nhằm tránh tình trạng sách nhiễu, gây bức xúc cho người thực hiện các thủ tục hành chính.

Văn phòng Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam (Vietnam Post)

BỘ NỘI VỤ: ĐỀ XUẤT KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG ĐẦU VÀO CÔNG CHỨC TRONG CẢ NƯỚC TỪ NĂM 2023

Bộ Nội vụ đang dự thảo Đề án thực hiện thống nhất việc kiểm định chất lượng đầu vào công chức, theo đó, dự kiến tổ chức kỳ kiểm định đầu vào tập trung với những người muốn vào công chức.

Theo đó, lộ trình thực hiện Đề án như sau: Thực hiện kiểm định chất lượng đầu vào công chức đối với các cơ quan trung ương từ năm 2021 - 2022. Thực hiện kiểm định chất lượng đầu vào công chức trong cả nước từ năm 2023.

Phương án 1: Nội dung kiểm định chất lượng đầu vào công chức thực hiện đánh giá năng lực tổng hợp của thí sinh dự thi trên các phương diện về kiến thức, kỹ năng, thái độ của thí sinh, bao quát những lĩnh vực về chủ trương, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực, quyền, nghĩa vụ của công chức, kiến thức về văn hóa, lịch sử,

kỹ năng giao tiếp, đạo đức công vụ...; bảo đảm đánh giá được năng lực nhận thức và năng lực tư duy, năng lực ứng dụng vào thực tiễn của thí sinh.

Các nội dung về kiến thức chung, ngoại ngữ, tin học sẽ được tổ hợp chung trong một bài thi kiểm định với thời lượng ít nhất 180 phút.

Ngân hàng câu hỏi kiểm định chất lượng đầu vào công chức được tiếp cận theo hướng tư duy mới trên cơ sở khung năng lực cần thiết đối với một công chức (năng lực cốt lõi, năng lực chuyên môn, năng lực quản lý).

Kiểm định không chỉ là việc đánh giá kiến thức chung, ngoại ngữ, tin học của thí sinh như các nội dung tuyển dụng công chức trong giai đoạn vừa qua mà phải đánh giá tổng hợp, toàn diện năng lực của thí sinh dự tuyển (đánh giá được sự hiểu biết nền tảng, cần thiết cho vị trí công chức; hiểu biết về chức trách, nhiệm vụ, khả năng, kỹ năng, thái độ, trách nhiệm sẵn sàng đảm đương vị trí công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển).

Ngân hàng câu hỏi được xây dựng bởi các chuyên gia, các nhà khoa học, các nhà quản lý từ các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu, hàng đầu của cả nước, các cơ quan quản lý nhà nước, của cơ quan sử dụng công chức để đảm bảo chất lượng ngân hàng đề thi

Phương án 2: Tiếp tục đổi mới các nội dung thi theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP theo hướng tăng thời lượng, tăng số câu hỏi nhằm tạo cơ sở đánh giá toàn diện hơn năng lực của thí sinh. Số lượng câu hỏi môn kiến thức chung, ngoại ngữ, tin học dự kiến là 100 câu mỗi môn.

Nội dung câu hỏi tiếp cận theo hướng đánh giá năng lực (kiến thức, kỹ năng, thái độ) thay vì đánh giá kiến thức đơn thuần được trang bị trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Bộ Nội vụ đề xuất lựa chọn phương án 1.

Nguồn: nld.com.vn

HÀ NỘI: CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, KINH DOANH “DƯ ĐỊA CHO PHÁT TRIỂN”; CẢI CÁCH HƠN NỮA

* Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh “Dư địa cho phát triển”

Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư là mục tiêu quan trọng hàng đầu của các cấp, ngành thành phố Hà Nội trong năm 2020. Dù đạt kết quả bước đầu đáng ghi nhận, song thành phố vẫn quyết tâm đặt ra các mục tiêu cao hơn, lấy cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh là dư địa cho phát triển, để từng bước hồi phục, lấy lại đà tăng trưởng kinh tế trong những tháng cuối năm 2020.

Theo Giám đốc Sở Nội vụ Hà Nội Vũ Thu Hà, thành phố nỗ lực dẫn đầu về Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) theo hướng tiếp tục cao hơn mức trung bình cả nước trong năm 2020. Trong các giải pháp cắt giảm thủ tục không cần thiết, thành phố đặt mục tiêu đến ngày 30/6 sẽ có 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và bảo đảm kết nối 250 dịch vụ với Cổng dịch vụ công quốc gia.

“Sở Nội vụ sẽ tiếp tục thanh tra, kiểm tra thái độ phục vụ và việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính đối với người dân, doanh nghiệp”, bà Vũ Thu Hà thông tin.

Trong khi đó, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Mạnh Quyền cho biết, bên cạnh việc duy trì mô hình “Cơ quan đăng ký kinh doanh thân thiện”, thực hiện Đề án hỗ trợ khởi nghiệp và khởi nghiệp sáng tạo..., thành phố Hà Nội triển khai tích hợp 4 dịch vụ tiện ích hỗ trợ doanh nghiệp giảm thời gian khởi sự kinh doanh. Các ngành, lĩnh vực liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp như thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, điện đều chú trọng giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp. Đơn cử như 100% hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp qua mạng; 98% hồ sơ kê khai và nộp thuế điện tử; cấp mã số doanh nghiệp tự động cho doanh nghiệp thành lập mới cũng không quá 30 phút...

Giám đốc Sở Công Thương Lê Hồng Thăng cho biết, Sở sẽ triển khai 18 chương trình kích cầu tiêu dùng, hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ hàng hóa. Đồng thời, Sở đang phối hợp với các địa phương đẩy mạnh giải phóng mặt bằng, phấn đấu khởi công 19 cụm công nghiệp trong quý III/2020 nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp mở rộng mặt bằng sản xuất kinh doanh.

Chia sẻ về hội nghị đầu tư và phát triển năm 2020, dự kiến tổ chức cuối tháng 6 này, ông Nguyễn Mạnh Quyền cho biết, Ủy ban nhân dân thành phố đã giao các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Ngoại vụ, Công Thương, Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch Hà Nội... phối hợp chuẩn bị. Trong đó, nội dung trọng tâm là tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận, nắm

bất cơ hội đầu tư, kinh doanh. Dự kiến, tại sự kiện, thành phố giới thiệu, kêu gọi đầu tư, trao chủ trương đầu tư cho 100 dự án, với nguồn vốn trong nước khoảng 330.000 tỷ đồng, nguồn vốn nước ngoài khoảng 3,5 tỷ USD.

Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh được xác định là một trong những đột phá của thành phố. Với dư địa còn nhiều, Hà Nội đang đẩy mạnh cải cách hành chính tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp, đây là động lực để Thủ đô phát triển bền vững.

*** Cải cách hơn nữa**

Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, phát triển là mục tiêu xuyên suốt của Đảng, Nhà nước và thành phố Hà Nội nhiều năm qua. Trong bối cảnh dịch COVID-19 tác động đến kinh tế - xã hội khiến nhiều ngành, lĩnh vực bị đình trệ thì việc thực hiện cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp càng được đẩy mạnh, thực hiện quyết liệt hơn. Đây cũng là một trong những giải pháp quan trọng để khôi phục sản xuất, giữ đà tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội.

Trong giai đoạn tới yêu cầu đặt ra là các cấp, ngành thành phố tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh mạnh mẽ, quyết liệt hơn nữa. Cụ thể, nỗ lực hoàn thành mục tiêu triển khai dịch vụ công mức độ 3, 4 ở các cấp, ngành thành phố và kết nối dịch vụ công của thành phố với Cổng dịch vụ công quốc gia. Đi đôi với đó là giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường trách nhiệm công vụ, coi doanh nghiệp, người dân là đối tượng phục vụ. Bài học kinh nghiệm quan trọng là chọn việc khó, lĩnh vực mà doanh nghiệp, người dân còn phàn nàn làm khâu đột phá để xây dựng giải pháp, tăng cường kiểm tra, tạo chuyển biến căn bản.

Bên cạnh những việc đã thành nền nếp, như duy trì “Cơ quan đăng ký kinh doanh thân thiện”, hỗ trợ khởi nghiệp, nộp thuế điện tử..., các cấp, ngành thành phố Hà Nội cũng đã chủ động lắng nghe, lựa chọn những vấn đề doanh nghiệp cần để xây dựng giải pháp hỗ trợ thiết thực. Những việc này cần tiếp tục được đẩy mạnh hơn trong thời gian tới. Đó là hoạt động kết nối cung - cầu giữa đơn vị phân phối với nhà sản xuất; đó là cung cấp mặt bằng để phục vụ nhu cầu đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp kết nối với ngân hàng để tiếp cận nguồn vốn. Cùng với đó là khẩn trương triển khai chính sách hoãn, miễn, giảm thuế, phí, tiền sử dụng đất hoặc kiến nghị cơ chế giúp doanh nghiệp vượt khó, phục hồi, đón cơ hội phát triển...

Tinh thần chỉ đạo của thành phố Hà Nội là không ngừng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp tối đa. Các đơn vị có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp đều chú trọng cắt giảm thời gian, chi phí thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp. Tinh thần này cần được cụ thể hóa ở mỗi cấp, ngành với trách nhiệm cao nhất, đóng góp vào nỗ lực chung duy trì tăng trưởng kinh tế của Thủ đô.

Nguồn: hanoimoi.com.vn

HÀ NỘI: LẤY SỰ HÀI LÒNG CỦA DOANH NGHIỆP ĐỂ CẢI CÁCH THUẾ

Cục thuế Hà Nội cho biết, theo kết quả khảo sát, có tới 85,7% số doanh nghiệp trên cả nước bị tác động của dịch COVID-19. Trong đó, một số ngành hầu hết các doanh nghiệp bị ảnh hưởng như hàng không là 100%, dịch vụ lưu trú là 97,1%, dịch vụ ăn uống 95,5%, đại lý du lịch là 95,7%, giáo dục đào tạo là 93,9%... Cục trưởng Cục thuế Hà Nội Mai Sơn nói, để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân ứng phó với đại dịch COVID-19, Cục thuế Hà Nội đã tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ, có hiệu quả các cơ chế, chính sách để tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp, người nộp thuế để tái khởi động nền kinh tế.

Lãnh đạo Cục thuế Hà Nội cũng cho biết, với tinh thần thẳng thắn, cầu thị, xây dựng và trách nhiệm, Cục thuế Hà Nội mong muốn nhận được các ý kiến đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân về việc thực thi và xây dựng chính sách pháp luật thuế, thủ tục hành chính thuế để nghiên cứu, trình các cấp sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Cùng bày tỏ sự thiện chí của cơ quan thuế với người nộp thuế, Phó Cục trưởng Cục Thuế Hà Nội Nguyễn Tiến Trường cho rằng, Cục thuế Hà Nội đã và đang tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn đến người nộp thuế ở tất cả các khâu, các bộ phận và các lĩnh vực dưới nhiều hình thức linh hoạt, đa dạng, phong phú. “Với mục tiêu là lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, người nộp thuế làm thước đo chất lượng công tác thuế”, ông Trường nói.

Đề cập đến việc hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn của dịch bệnh, ông Trường cho biết ngay sau khi dịch bệnh xảy ra, Cục thuế đã chủ động thay đổi hình thức tập huấn cho doanh nghiệp, chuyển từ tổ chức các buổi tập huấn trực tiếp như mọi năm sang hình thức tập huấn trực tuyến...

“Chúng tôi đã tổ chức tiếp nhận hiệu quả hồ sơ quyết toán thuế trong giai đoạn giãn cách xã hội, đẩy mạnh tiếp nhận hồ sơ quyết toán thuế qua hệ thống thuế điện tử và qua đường bưu điện, vừa giảm chi phí giải quyết thủ tục hành chính cho người nộp thuế, vừa đảm bảo hạn chế tập trung đông người theo chỉ đạo của Chính phủ và Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội” - ông Trường nói...

Nguồn: laodong.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HÀNH CHÍNH CÔNG

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động nền hành chính công, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã triển khai nhiều giải pháp thực hiện đồng bộ, từ các cấp và ở nhiều lĩnh vực.

Cụ thể, Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Kế hoạch số 1856/QĐ-UBND kiểm tra, khảo sát công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020.

TP. Hồ Chí Minh tăng cường trách nhiệm giải trình của các cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp nhận và xử lý triệt để các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo minh bạch, khách quan, công bằng, liên thông, kịp thời, chính xác, không gây phiền hà. TP. Hồ Chí Minh cũng ghi nhận những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, kịp thời có giải pháp tháo gỡ, biểu dương, nhân rộng các cách làm hay, có hiệu quả.

Để cải thiện môi trường kinh doanh, môi trường đầu tư, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của thành phố trong năm 2020 (đang có xu hướng giảm), Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã đề ra và yêu cầu các sở, ngành, quận, huyện khẩn trương thực hiện nhóm giải pháp duy trì các chỉ số đạt mức tốt theo hướng áp dụng tối đa công nghệ thông tin, tăng cường tiếp xúc, nắm bắt và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp về vốn, mặt bằng, đổi mới công nghệ, khuyến khích đầu tư và hợp tác với các trường đại học, dạy nghề có uy tín trong khu vực và thế giới.

Đối với các chỉ số cạnh tranh đạt mức bình quân so với cả nước (như Gia nhập thị trường, tính minh bạch, chi phí thời gian), Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh sẽ triển khai các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính, thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, công khai công tác quy hoạch kế hoạch, tài liệu của thành phố và quận, huyện trên trang thông tin điện tử của thành phố, sở, ngành, quận, huyện. Ngành chức năng khảo sát, đánh giá sự hài lòng và khắc phục hồ sơ trễ hạn, thực hiện nghiêm quy định về cung cấp, đăng tải thông tin đấu thầu. Các thủ tục hành chính được hoàn chỉnh theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn quy trình, thời gian giải quyết.

Đối với đơn vị, cơ quan phối hợp, Ủy ban Nhân dân thành phố yêu cầu phải chấm dứt tình trạng chờ văn bản chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân thành phố, phiếu chuyển của Văn phòng Ủy ban Nhân dân thành phố mới thực hiện. Nếu quá thời hạn lấy ý kiến của cơ quan, đơn vị phối hợp không trả lời sẽ xem như đồng ý với ý kiến của cơ quan chủ trì nêu tại văn bản đề nghị và phải chịu trách nhiệm về các nội dung có liên quan thuộc phạm vi, chức năng tham mưu...

Nguồn: ttxvn/Vietnam+

VĨNH PHÚC: LÃNH ĐẠO TỈNH SẼ ĐỐI THOẠI ĐỊNH KỲ VỚI ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC

Tỉnh ủy Vĩnh Phúc ban hành Quyết định số 1898-QĐ/TU về Quy chế tiếp xúc, gặp gỡ, tham vấn và đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Theo quyết định này, lãnh đạo tỉnh sẽ thực hiện tiếp xúc, gặp gỡ, tham vấn và đối thoại đội ngũ trí thức đang sinh sống, làm việc, lao động, học tập tại tỉnh Vĩnh Phúc định kỳ 1

lần/năm. Ngoài ra, có thể tổ chức đột xuất khi lãnh đạo tỉnh thấy cần thiết. Chủ trì tiếp xúc, gặp gỡ, tham vấn và đối thoại sẽ là Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Mục đích, nhằm đánh giá tình hình công tác đoàn kết; tập hợp trí thức; lắng nghe tâm tư nguyện vọng của đội ngũ trí thức, tạo điều kiện để đội ngũ trí thức trao đổi thông tin, đóng góp ý kiến với lãnh đạo tỉnh về các chủ trương, quyết sách trong phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh.

Cùng với đó, tuyên truyền, phổ biến, đưa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với đội ngũ trí thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất giữa cấp ủy, chính quyền với đội ngũ trí thức trong quá trình tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh; kịp thời giải quyết những vấn đề mới nảy sinh khó khăn, chưa được sự đồng thuận của đội ngũ trí thức trong quá trình thực hiện.

Quy chế cho biết, thông qua tiếp xúc, gặp gỡ, tham vấn và đối thoại với đội ngũ trí thức, lãnh đạo tỉnh lắng nghe và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong đề xuất những sáng kiến, giải pháp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tỉnh Vĩnh Phúc ngày càng phát triển nhanh và bền vững...

Nguồn: laodong.vn

HÀ GIANG: CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH “CÔNG CỤ PHẢN CHIẾU HOẠT ĐỘNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH”

Năm 2019, là năm đầu tiên tỉnh Hà Giang thử nghiệm sử dụng hệ thống phần mềm đánh giá Chỉ số cải cách hành chính đối với 20 sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân 11 huyện, thành phố. Qua đó, tạo điều kiện cho các đơn vị tự đánh giá kết quả cải cách hành chính trên hệ thống phần mềm mà không phải nộp tài liệu kiểm chứng bằng bản giấy về Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh như cách làm truyền thống. Đồng thời, cũng là năm đầu tiên có sự tham gia của 6 sở, ban, ngành thuộc Hội đồng thẩm định và Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định; nhằm thẩm định, phân hạng kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính đối với từng cơ quan, đơn vị. Công tác thẩm định từng lĩnh vực được phân quyền cho các sở, ban, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ nhằm bảo đảm tính chính xác, khách quan, minh bạch.

Theo kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 mới đây của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với 20 sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân 11 huyện, thành phố cho thấy: Không có cơ quan cấp tỉnh nào xếp loại Tốt và Xuất sắc; chỉ có 12/20 cơ quan xếp loại Khá; 7/20 cơ quan xếp loại Trung bình, riêng Ban Quản lý khu kinh tế xếp loại Yếu. Như vậy, giá trị trung bình Chỉ số cải cách hành chính của 20 sở, ban, ngành mới đạt 65,93%, giảm 10,89% so với năm 2018 và không đơn vị nào có kết quả Chỉ số cải cách hành chính trên 80%. Khoảng cách giữa đơn vị đạt điểm cao nhất (Sở Tài chính) với đơn vị đạt chỉ số thấp nhất (Ban Quản lý khu kinh tế) là 35,85%; trong khi đó, năm 2018 khoảng cách này là 15,45%.

Đối với cấp huyện, thành phố, Bộ tiêu chí đánh giá Chỉ số cải cách hành chính có sự sửa đổi, bổ sung một số tiêu chí, tiêu chí thành phần để đo lường, bám sát các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính mới, do Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các địa phương thực hiện từ năm 2018. Việc điều chỉnh lần này nhằm hướng đến tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân... Đặc biệt, phương pháp đánh giá thang điểm của một số tiêu chí, tiêu chí thành phần có sự điều chỉnh, cải thiện đáng kể. Việc tăng cường áp dụng công thức để đo lường kết quả và tính điểm theo các giá trị tuyệt đối, áp dụng phần mềm và có sự tham gia của sở, ban, ngành liên quan giúp cho kết quả đánh giá phản ánh chính xác, sát với thực tiễn triển khai ở các địa phương. Kết quả Chỉ số cải cách hành chính cấp huyện, thành phố năm 2019 cho thấy: Chỉ có 2 đơn vị xếp loại Tốt (gồm Ủy ban nhân dân huyện Bắc Quang và Bắc Mê); 8 đơn vị xếp loại Khá và 1 đơn vị xếp loại Trung bình (Ủy ban nhân dân huyện Yên Minh). Nếu như năm 2018, khoảng cách giữa đơn vị đạt điểm cao nhất với đơn vị thấp nhất là 21,52% thì năm nay, khoảng cách này lên đến 24,71%.

Thực tế cho thấy, Chỉ số cải cách hành chính phản ánh tương đối đầy đủ kết quả đạt được của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong cải cách hành chính trên từng lĩnh vực. Ví như tiêu chí đánh giá việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ban, ngành đã phân hạng thành 4 nhóm: 5 đơn vị Tốt, 6 đơn vị Khá, 8 đơn vị Trung bình và 1 đơn vị xếp hạng Yếu. Nguyên nhân đạt điểm thấp được nhận định, do các đơn vị chưa kịp thời rà soát, bổ sung đề án xác định cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; chưa thường xuyên cập nhập thông tin cán bộ, công chức, viên chức vào phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức, chưa thực hiện báo cáo thống kê số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định... Hoặc như kết quả đánh giá tiêu chí cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước cho thấy: Đơn vị dẫn đầu là Ủy ban nhân dân huyện Xín Mần, đạt 92,41% và là đơn vị duy nhất thuộc nhóm xuất sắc ở tiêu chí thành phần này. Đây là minh chứng xác đáng cho quyết tâm lớn của các đồng chí lãnh đạo địa phương. Bởi lẽ, cũng chỉ số này, năm 2018, huyện Xín Mần đứng vị trí cuối cùng trong bảng xếp hạng. Khác với địa phương này, huyện Quang Bình là huyện có kết quả tiêu chí thành phần thấp nhất (đạt 58,35%), thuộc nhóm Trung bình, giảm 23,9% và 2 bậc xếp loại so với năm 2018 (thuộc nhóm Tốt). Nguyên nhân đạt điểm thấp ở tiêu chí này do huyện Quang Bình chưa có tài liệu chứng minh về số phòng, ban, đơn vị có cơ cấu lãnh đạo hợp lý; chưa thể hiện được việc tinh giản biên chế của đơn vị đến năm 2019...

Thực tế cho thấy, Chỉ số cải cách hành chính đã phản ánh tương đối khách quan, trung thực kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và là nguồn thông tin quan trọng để các cơ quan, đơn vị phát huy thế mạnh, khắc phục những điểm còn hạn chế. Từ đó, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thực hiện mục tiêu: “Đẩy mạnh cải cách hành chính vì Hà Giang phát triển”.

Nguồn: baohagiang.vn

NAM ĐỊNH: NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP VĂN HÓA CÔNG LẬP SAU KHI SẮP XẾP

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định đã hoàn thành hợp nhất 6 đơn vị, giải thể 1 đơn vị sự nghiệp công lập của ngành theo hướng tinh gọn; từng bước tinh giản biên chế, giảm đầu mối, giao tự chủ kinh phí đối với một số đơn vị sự nghiệp và đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

Để việc sắp xếp các đơn vị đạt được mục tiêu đề ra, không gây bất ổn, thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức học tập, quán triệt và phổ biến nội dung của Nghị quyết số 19-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh liên quan đến công tác cán bộ, công chức, viên chức; đặc biệt là Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU, Kế hoạch số 50/KH-TU ngày 16/7/2018 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 16/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời, xây dựng chương trình hành động cụ thể: Rà soát, sắp xếp lại các đơn vị nghệ thuật biểu diễn công lập theo hướng “tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả”; tiếp tục duy trì các đoàn nghệ thuật truyền thống tiêu biểu của địa phương; sáp nhập các trung tâm có chức năng, nhiệm vụ tương đương trên lĩnh vực văn hóa, thông tin lưu động, điện ảnh, triển lãm thành một đầu mối. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh, của ngành nhằm tạo nhận thức nhất quán trong đội ngũ công chức, viên chức và người lao động các đơn vị trong diện sắp xếp. Thực hiện hiệu quả các đề án đổi mới, sắp xếp, tinh gọn cơ cấu tổ chức bộ máy cơ quan, đến tháng 7/2019, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở giảm chỉ còn 8 đơn vị. Từ năm 2016 đến nay, Sở đã tinh giản được 21 biên chế thuộc các phòng quản lý Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập. Việc cải cách bộ máy, tinh giản biên chế đã góp phần giảm bớt sự phụ thuộc vào ngân sách Nhà nước, phát huy sự năng động, hiệu quả của các đơn vị sự nghiệp công lập, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, thời gian tới, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục triển khai thực hiện 3 đề án: hợp nhất Trường Nghiệp vụ Thể dục thể thao và Trung tâm Đào tạo Vận động viên Bóng đá; hợp nhất Bảo tàng tỉnh và Ban Quản lý Di tích và Danh thắng; chuyển đơn vị sự nghiệp công lập Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao sang đơn vị tự chủ một phần kinh phí. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về mục đích, ý nghĩa của chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy đơn vị

sự nghiệp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong toàn ngành. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thiện các đề án sắp xếp, tổ chức lại bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị theo kế hoạch của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung Nghị quyết số 19-NQ/TW, kịp thời điều chỉnh kế hoạch, chương trình phù hợp với tình hình thực tiễn của ngành.

Nguồn: baonamdinh.com.vn

THANH HÓA: TĂNG CƯỜNG LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa ban hành Công văn số 1707-CV/TU về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Theo đó, để kịp thời chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, tăng cường công tác quản lý cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong toàn hệ thống chính trị, góp phần chuẩn bị và tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định của Trung ương và của tỉnh về công tác quản lý cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trọng tâm là các Quy định, Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định, Chỉ thị và các Công văn hướng dẫn của của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân chấp hành nghiêm các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, chấp hành kỷ luật lao động; kiên quyết đưa ra khỏi phương án nhân sự đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thoái hóa, biến chất, vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Đảng ủy Công an tỉnh, Ban cán sự đảng: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh tập trung lãnh đạo các bộ phận chức năng phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử, xử lý nghiêm minh, đúng quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước các trường hợp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm pháp luật; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các trường hợp sai phạm theo quy định.

Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp thường xuyên giám sát việc thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý cán bộ, đảng viên, công chức,

viên chức. Khi phát hiện cán bộ, đảng viên vi phạm cần thông báo ngay với thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý biết để có biện pháp xử lý kịp thời.

Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban của Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Công văn này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

Nguồn: baotanhhoa.vn

NGHỆ AN: HUYỆN NGHI LỘC CÓ NHIỀU MÔ HÌNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÌ DÂN

Xác định người dân là trọng tâm phục vụ trong cải cách nền hành chính, thủ tục hành chính, từ năm 2018 đến nay, huyện Nghi Lộc đã triển khai được một số mô hình cải cách hành chính vì dân, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với chính quyền các cấp.

Thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2011 - 2020, huyện Nghi Lộc đã triển khai đồng bộ và tạo chuyển biến tích cực trên cả 6 lĩnh vực về: cải cách thể chế; thủ tục hành chính; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa nền hành chính.

Theo đó, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền được Ủy ban nhân dân huyện xây dựng và từng bước hoàn thiện, gắn với tích cực kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung hoặc bãi bỏ những nội dung văn bản bất hợp lý. Qua đó góp phần tăng cường quản lý Nhà nước trên nhiều lĩnh vực, kể cả cải cách thủ tục hành chính tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, tránh mâu thuẫn, chồng chéo...

Đến nay, huyện Nghi Lộc đã xây dựng, cập nhật 368 quy trình thủ tục hành chính điện tử trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cải cách thủ tục hành chính dần đi vào thực chất, tạo bước đột phá, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Đáng quan tâm là lĩnh vực đất đai có 10 thủ tục được rút ngắn thời gian giải quyết; hoạt động giao dịch bảo đảm có 6 thủ tục; tài chính - kế hoạch - xây dựng cơ bản có 6 thủ tục.

Huyện Nghi Lộc cũng là địa phương điển hình của tỉnh Nghệ An trong việc xây dựng hiệu quả hoạt động mô hình trung tâm giao dịch “một cửa” cấp huyện và xã. Hiện tại, ở trung tâm giao dịch “một cửa” cấp huyện, cấp xã đều rà soát, niêm yết đầy đủ các lĩnh vực đất đai, xây dựng, kinh doanh...; xây dựng hệ thống bảng biểu cập nhật đầy đủ các thông tin, nhất là mức thu phí, lệ phí của các lĩnh vực có thu phí, lệ phí.

Các trung tâm giao dịch “một cửa” của huyện và xã đều thực hiện lập sổ theo dõi tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính, lập phiếu hẹn đối với các thủ tục hành chính có thời gian giải quyết dài ngày; giải quyết ngay các thủ tục trong ngày.

Xác định người dân là trọng tâm phục vụ trong cải cách nền hành chính, thủ tục hành chính, từ năm 2018 đến nay, huyện Nghi Lộc đã triển khai được một số mô hình cải cách hành chính vì dân, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với chính quyền các cấp. Huyện đã thực hiện thủ tục hành chính về đất đai theo dịch vụ công thông qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm giảm đi lại cho người dân, vừa giảm tiêu cực, những nhiễu trong đội ngũ cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ.

Đó còn là cung cấp thủ tục hành chính về đăng ký kết hôn kèm theo thư chúc mừng; thủ tục hành chính khai tử có thư chia buồn với người dân; thủ tục đăng ký khai sinh được trả kết quả tại nhà khi công chức không thể giải quyết cho người dân lấy ngay. Huyện cũng thực hiện mô hình “Ngày không viết”: Vào thứ Ba hàng tuần, công chức cấp xã sẽ trực tiếp hướng dẫn, kê khai thủ tục hành chính cho người dân...

Nguồn: baonghean.vn

HÀ TĨNH: HẢI QUAN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG THUẬN LỢI CHO DOANH NGHIỆP

Với mục tiêu hiện đại hóa hải quan để tăng thu ngân sách, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ Cục Hải quan Hà Tĩnh đã đạt nhiều kết quả ấn tượng trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Kết thúc nhiệm kỳ 2015 - 2020, Cục Hải quan tỉnh Hà Tĩnh giữ vững vị trí top 3 đơn vị dẫn đầu về chỉ số cải cách hành chính (PCI) trong khối các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Sở dĩ có được kết quả trên là do Đảng bộ Cục Hải quan tỉnh Hà Tĩnh luôn lấy mục tiêu cải cách hành chính, hiện đại hóa hải quan là nhiệm vụ trọng tâm trong suốt nhiệm kỳ.

Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Cục Hải quan tỉnh Hà Tĩnh Đào Chí Thành cho biết: “Không chỉ khai thác hiệu quả hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS, trong nhiệm kỳ, đơn vị còn triển khai thành công hệ thống nộp thuế điện tử và thông quan 24/7, chương trình nộp thuế điện tử doanh nghiệp nhờ thu, hệ thống quản lý hải quan tự động VASSCM, hệ thống dịch vụ công trực tuyến...”

Những nỗ lực trong hiện đại hóa hải quan đã giúp đơn vị cắt giảm nhiều thủ tục hành chính và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu”.

Đưa vào khai thác thông quan trên điện tử nên tổ chức bộ máy cũng được tinh gọn tối đa. Trong nhiệm kỳ, Cục Hải quan tỉnh Hà Tĩnh đã sáp nhập 2 phòng tham mưu và 2 Chi cục, giải thể 1 Chi cục, giảm 9 đội/tổ tại các Chi cục...

Hải quan tỉnh Hà Tĩnh còn chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ nhằm đáp ứng nhu cầu hội nhập. Trong nhiệm kỳ, đơn vị đã cử 956 lượt công chức tham gia các lớp đào tạo, thực hiện 374 lượt điều động luân chuyển; bồi dưỡng và kết nạp mới 31 đảng viên trẻ...

Nguồn: baohatinh.vn

QUẢNG NAM: THỰC HIỆN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY

Ngày 24/4/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam có Báo cáo số 40/BC-UBND gửi Bộ Nội vụ về kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy; quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng lao động giai đoạn 2015 - 2020.

Theo đó, sau 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị khóa XI và Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, tỉnh Quảng Nam giảm 02 tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là Ban Quản lý các khu công nghiệp và Ban Quản lý Phát triển đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc; giảm 36 phòng, ban, chi cục và tổ chức tương đương thuộc cơ quan chuyên môn và tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; giảm 04 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; giảm 138 đơn vị sự nghiệp công lập do sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định của Trung ương và theo yêu cầu nâng cao hiệu quả hoạt động.

Năm 2020, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao toàn tỉnh 3.163 biên chế công chức (giảm 405 biên chế so với số giao năm 2015), 30.824 biên chế viên chức (giảm 2.344 biên chế so với số giao năm 2015), số hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của tỉnh là 1.609 người, trong đó: hợp đồng trong các cơ quan hành chính là 264 người, hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập là 1.345 người (giảm 307 người so với số giao năm 2015).

Bên cạnh đó, để công tác củng cố, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh ngày càng phát huy hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, tỉnh Quảng Nam cũng đã kiến nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, Nghị định số 37/2014/NĐ-CP để triển khai thực hiện sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; ban hành các văn bản quy phạm pháp luật cụ thể hóa và phù hợp với chủ trương sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập; ban hành khung về định mức lao động cho các đơn vị sự nghiệp công lập, hướng dẫn giao, quản lý, sử dụng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư...

Hòa Tiên, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam

ĐỒNG NAI: GỠ KHÓ CHO NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

Năm 2020 sắp đi qua được nửa chặng đường với rất nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là những tác động bất lợi của dịch COVID-19 đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội của

tình. Trong thời điểm này, việc đẩy mạnh cải cách hành chính mà trọng tâm là thủ tục hành chính càng trở nên cấp thiết, giúp tạo thêm sung lực cho nền kinh tế vượt qua khó khăn.

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Hồ Văn Hà chia sẻ: “Nhằm giúp cho doanh nghiệp vượt qua khó khăn thời hậu COVID-19, Sở đã và đang chỉ đạo quyết liệt cán bộ, công chức các phòng, trung tâm thuộc Sở nâng cao tinh thần trách nhiệm, hỗ trợ tối đa doanh nghiệp giải quyết các thủ tục hành chính. Những thủ tục như cấp giấy phép kinh doanh, bổ sung ngành nghề kinh doanh nếu doanh nghiệp có đầy đủ hồ sơ cần thiết sẽ được rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định từ 1 - 2 ngày”.

Theo Sở Kế hoạch và Đầu tư, sau khi dịch COVID-19 được kiểm soát tốt, tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp đã nhanh chóng trở lại bình thường. Tuy nhiên, lúc này còn khá nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh vừa và nhỏ gặp khó khăn và rất cần Nhà nước hỗ trợ về nhiều mặt. Có doanh nghiệp cần được hỗ trợ vốn, xem xét đề xuất tái cơ cấu các khoản nợ vay đầu tư, miễn giảm thuế, tiếp cận với thị trường xuất khẩu, tìm kiếm lao động bổ sung... Thời điểm này, nếu doanh nghiệp không được hỗ trợ kịp thời thì khó khăn sẽ càng gia tăng, thậm chí nguy cơ phá sản càng lớn. Những hệ lụy từ doanh nghiệp khó khăn hay phá sản sẽ ảnh hưởng không nhỏ và lâu dài tới nền kinh tế của tỉnh.

Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Huỳnh Văn Tịnh cho biết, nếu tình hình dịch bệnh được khống chế hoàn toàn, sắp tới các chuyên gia nước ngoài sẽ sang làm việc trở lại nhiều hơn. Do đó, các cán bộ tiếp nhận hồ sơ, thủ tục liên quan đến lao động nước ngoài đều tạo điều kiện tối đa. Chẳng hạn, việc xem xét gia hạn giấy phép lao động cho chuyên gia, lao động nước ngoài có thể được thực hiện chỉ trong 1 - 2 ngày làm việc. Doanh nghiệp chỉ phải đi lại một lần, khi có kết quả có thể nhận hồ sơ qua đường bưu điện.

Theo lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, năm 2019, tỉnh Đồng Nai đều đặt mục tiêu cải thiện Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và cơ bản các mục tiêu này đều có sự cải thiện. Mục tiêu năm 2020 sẽ phải nỗ lực nhiều hơn nữa để cải thiện một cách rõ nét hơn. Muốn cải thiện được thì từ mỗi sở, ngành cho đến các địa phương đều phải hết sức cố gắng, mỗi cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp và giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp đều phải ý thức được sự trách nhiệm và tận tâm. Theo kế hoạch, năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc đánh giá xếp hạng chỉ số cải cách hành chính tại các sở, ngành, đơn vị cấp huyện, coi đây là động lực chung để cải thiện các thứ hạng của tỉnh.

Ngay sau thời điểm hết giãn cách xã hội do dịch COVID-19, Trung tâm Hành chính công tỉnh đã hoạt động bình thường trở lại. Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh Nguyễn Thị Thanh Thảo, cho biết: “Hiện nay, trung bình mỗi ngày trung tâm tiếp khoảng 500 người dân và doanh nghiệp đến giải quyết thủ tục hành chính, bằng với những ngày bình thường trước đây khi chưa có dịch. Việc tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính luôn được nhanh chóng, hiệu quả với tỷ lệ hồ sơ đúng hạn đạt cao trên 95 - 98%”.

Thời gian tới, trung tâm sẽ tăng cường hoạt động hướng dẫn, giải quyết hồ sơ cho người dân và doanh nghiệp, có thêm những dịch vụ hồ sơ hỗ trợ trực tuyến, nhận và chuyển phát nhanh tại nhà để giảm bớt số lần đi lại cho người dân và doanh nghiệp. Bên cạnh đó, trung tâm sẽ tăng cường hoạt động khảo sát thăm dò sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp khi đến giải quyết hồ sơ, từ đó có sự điều chỉnh kịp thời.

Nguồn: baodongnai.com.vn

ĐỒNG THÁP: TRIỂN KHAI NHIỀU HOẠT ĐỘNG NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT

Nhằm nâng cao xếp hạng Chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1), Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã chỉ đạo các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai nhiều hoạt động cụ thể, thiết thực

Theo đó, yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo hướng dẫn tại Công văn số 1083/BTP của Bộ Tư pháp. Đồng thời, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện và yêu cầu báo cáo cụ thể. Thực hiện chế độ khen thưởng, kỷ luật nghiêm minh trong thực thi nhiệm vụ này, kịp thời biểu dương điển hình làm tốt.

Nghiên cứu, xử lý các kiến nghị về hoàn thiện văn bản chưa đáp ứng yêu cầu hoặc chưa phù hợp với mục tiêu giảm thiểu chi phí tuân thủ pháp luật, chưa bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi. Kiện toàn đội ngũ công chức pháp chế đủ về số lượng và chất lượng.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động triển khai các giải pháp giảm thiểu chi phí tuân thủ pháp luật đối với doanh nghiệp, người dân; chú trọng thông tin trên Cổng thông tin điện tử địa phương, cơ quan, đơn vị để cán bộ, công chức thi hành công vụ, cộng đồng doanh nghiệp và người dân hiểu rõ, hưởng ứng, phối hợp thực hiện đồng bộ các giải pháp đề ra.

Tăng cường công tác tập huấn nghiệp vụ pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức những điểm mới trong các quy định của pháp luật về các điều kiện đầu tư kinh doanh, đánh giá các quy định về điều kiện kinh doanh, để cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật không hợp lý, không khả thi, có mâu thuẫn, chồng chéo.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp yêu cầu các địa phương, cơ quan, đơn vị báo cáo định kỳ 6 tháng gửi về Sở Tư pháp trước ngày 01/6/2020 và báo cáo năm trước 01/12/2020 để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp.

Nguồn: baophapluat.vn

XÂY DỰNG TỔ CHỨC BỘ MÁY HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG TÌNH HÌNH MỚI (PHẦN 1)

Tổ chức bộ máy và cán bộ là hai nội dung then chốt, đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, quyết định sự thành bại của sự nghiệp cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ. Xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị và xây dựng đội ngũ cán bộ là hai nội dung có mối quan hệ biện chứng với nhau; trong đó, xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu; xây dựng đội ngũ cán bộ là nhiệm vụ căn cơ, then chốt.

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đúc kết 5 bài học kinh nghiệm quý báu, trong đó bài học đầu tiên là: “Trước những khó khăn, thách thức trên con đường đổi mới, phải hết sức chú trọng công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh”¹. Nghị quyết Đại hội đã xác định 6 nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ, trong đó 2 nhiệm vụ trọng tâm đầu tiên là về xây dựng đội ngũ cán bộ và xây dựng hệ thống chính trị. Lần đầu tiên trong một nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam ban hành đồng bộ 3 nghị quyết, đồng thời chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện: Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 “Về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”.

1. Xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị là vấn đề rất lớn, rất quan trọng nhưng cũng rất khó, rất phức tạp và nhạy cảm, liên quan mật thiết đến những vấn đề lý luận cơ bản về phương thức lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước và quyền làm chủ của Nhân dân; về đổi mới hệ thống chính trị đồng bộ với đổi mới kinh tế; về quan hệ giữa nhà nước, thị trường và xã hội; liên quan đến quyền lợi, tâm tư, tình cảm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Trong mấy nhiệm kỳ đại hội Đảng gần đây, Đảng Cộng sản Việt Nam đã có nhiều chủ trương nhằm đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị gắn với tinh giản biên chế, cải cách tiền lương và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, như: Nghị quyết Trung ương 7 khóa VIII “Một số vấn đề về tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị và tiền lương, trợ cấp xã hội thuộc ngân sách nhà nước”; Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về “Đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, thị trấn”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa X về “Đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan đảng, định hướng đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội”; Kết luận số

64-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở”; Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”... Nhờ thực hiện các chủ trương, nghị quyết quan trọng này, tổ chức bộ máy Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từng bước được sắp xếp, kiện toàn. Chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của từng tổ chức trong hệ thống chính trị được phân định, điều chỉnh hợp lý hơn nhằm thích ứng với bối cảnh tình hình mới; bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, quyền làm chủ của Nhân dân. Công tác xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần vào thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam.

Tuy nhiên, tổ chức bộ máy hệ thống chính trị các cấp ở Việt Nam được vẫn còn một số khó khăn, hạn chế, còn chồng chéo, nhiều tầng nấc, hoạt động kém hiệu lực, hiệu quả; chức năng, nhiệm vụ của một số tổ chức còn chồng chéo; cơ cấu bên trong chưa hợp lý; tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp công lập chậm đổi mới; tổ chức và biên chế ngày càng tăng nhanh; số lượng cấp phó chưa hợp lý. Cơ cấu, chất lượng đội ngũ cán bộ còn nhiều bất cập; số lao động phục vụ gián tiếp đông, trong khi lại thiếu nhiều cán bộ giỏi, tinh thông trực tiếp làm chuyên môn nghiệp vụ. Số người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước quá lớn, nhất là ở các đơn vị sự nghiệp công lập và người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở tăng mạnh. Thực tế đó đã gây ra tình trạng quá tải cho ngân sách nhà nước và định hướng cải cách chế độ tiền lương; chi thường xuyên ngày càng tăng và chiếm tỷ trọng cao trong tổng chi ngân sách nhà nước.

Cách mạng là sự nghiệp vẻ vang, đổi mới là quá trình liên tục, không có điểm dừng. Sự nghiệp đổi mới càng đi vào chiều sâu, chúng ta càng đối mặt với nhiều mâu thuẫn, khó khăn, thách thức, đòi hỏi càng phải tự tin và có dũng khí. Hiện nay, sứ mệnh vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam là lãnh đạo sự nghiệp đổi mới, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa nhà nước - thị trường - xã hội, chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, thích ứng với cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ. Để hoàn thành sứ mệnh lịch sử đó, đòi hỏi phải tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tổ chức bộ máy, hoàn thiện thể chế lãnh đạo, cơ chế quản lý, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiệu quả. Trong sự phong phú phức tạp của sự vật, phải nắm chắc phương hướng trên cơ sở tôn trọng quy luật phát triển nội tại, đồng thời phải xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, đề ra lộ trình, mục tiêu cho mỗi giai đoạn để lựa chọn giải pháp, cách làm phù hợp. Từ thực tiễn xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị những năm vừa qua và kinh nghiệm rút ra trong quá trình thực hiện các nghị quyết của Trung ương từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XII đến nay, Việt Nam đã và đang tập trung vào một số định hướng lớn, có thể khái quát thành một số kinh nghiệm sau đây:

Một là, phải thực hiện nghiêm, nhất quán nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị; phát huy đầy đủ, đúng đắn vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và quyền làm chủ của Nhân dân.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị, phải bảo đảm nguyên tắc đổi mới, tổng thể, hệ thống, đồng bộ, liên thông; kết hợp hài hoà giữa kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển; đổi mới tích cực, mạnh mẽ, nhưng không được phép nôn nóng từ cực này nhảy sang cực kia; gắn đổi mới bộ máy tổ chức với đổi mới phương thức lãnh đạo, với tinh giản biên chế và cải cách tiền lương; xử lý hài hoà mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội.

Thứ hai, để xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phải xác định rõ mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể cho từng giai đoạn; đồng thời, phải có quyết tâm cao, phân định rõ vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành.

Thực tế những năm vừa qua cho thấy, sau khi Ban Chấp hành Trung ương có Nghị quyết số 18-NQ/TW, với quyết tâm chính trị cao và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, công tác xây dựng tổ chức bộ máy ở các cấp, các ngành được triển khai rất hiệu quả. Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 “Về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết số 580/2018/UBTVQH14 ngày 04/10/2018 “Về việc thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân, Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”. Chính phủ ban hành Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 “Về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW”, đồng thời quyết liệt chỉ đạo việc thực hiện. Tổng hợp số liệu bước đầu trong hơn nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, toàn hệ thống chính trị đã giảm 03 ban chỉ đạo, 09 tổng cục và tương đương, 201 cục, vụ và tương đương, 65 ban, sở, ngành cấp tỉnh, 6.954 phòng và tương đương; giảm hơn 50 lãnh đạo cấp tổng cục, trên 300 lãnh đạo cấp cục, vụ; 172 lãnh đạo ban, sở, ngành cấp tỉnh và tương đương, 9.332 lãnh đạo phòng².

Thứ ba, xây dựng tổ chức bộ máy của Đảng trong sạch, vững mạnh gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao năng lực cầm quyền.

Chú trọng hoàn thiện hệ thống quy định về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác và quy chế làm việc của cấp ủy các cấp. Quy định rõ về tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, điều kiện, quy trình hợp lý để lựa chọn cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp. Hướng mạnh về cơ sở, chú trọng việc hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức đảng trong các doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng và quản lý chặt chẽ đội ngũ đảng viên. Chú ý đẩy mạnh xây dựng tổ chức đảng và phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài nhà nước. Thực hiện thống nhất văn phòng cấp ủy phục vụ chung các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp tỉnh; Trưởng ban Ban tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện. Hợp nhất một số cơ quan tham mưu của Đảng, như hợp nhất văn phòng cấp ủy với Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ở những nơi có đủ điều kiện.

Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động các cơ quan tham mưu của cấp ủy các cấp; hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy từ Trung ương đến địa phương.

Thứ tư, kiện toàn tổ chức bộ máy của Quốc hội, đảm bảo tính chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động lập pháp, giám sát và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước.

Tăng tỷ lệ đại biểu Quốc hội chuyên trách theo mục tiêu đã đề ra; nghiên cứu việc giảm hợp lý số lượng đại biểu Quốc hội kiêm nhiệm công tác ở các cơ quan hành pháp. Quy định số lượng với tỷ lệ hợp lý giữa lãnh đạo, Ủy viên thường trực, Ủy viên chuyên trách của Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội theo hướng giảm số lượng. Sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bên trong của Văn phòng Quốc hội. Phát huy vai trò quan trọng của Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội trong việc xem xét đề Quốc hội thông qua các dự án luật và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.

Thứ năm, xây dựng Chính phủ kiến tạo, liêm chính, hành động và phục vụ.

Xây dựng tổ chức bộ máy Chính phủ nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại. Tổ chức bộ máy Chính phủ tập trung vào quản lý vĩ mô, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, luật pháp, cơ chế, chính sách; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành và hiệu quả tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh rà soát, sắp xếp, tinh gọn đầu mối bên trong đối với các Bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ; giảm cơ bản số lượng tổng cục, cục, vụ, phòng; không thành lập tổ chức mới, không thành lập phòng trong vụ, giảm tối đa các ban quản lý dự án. Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác giữa các Bộ, ngành và các tổ chức trực thuộc các Bộ, ngành; kiên quyết khắc phục sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ. Tuân thủ nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính. Hợp nhất, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập để thu gọn đầu mối, giảm biên chế; đẩy mạnh khoán kinh phí theo nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra. Chuyển một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền giữa Chính phủ với các Bộ, ngành; giữa Chính phủ, các Bộ, ngành với chính quyền địa phương; phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng địa phương.

Thứ sáu, xây dựng chính quyền địa phương vững mạnh.

Tiếp tục đổi mới mô hình chính quyền địa phương theo đúng yêu cầu của Hiến pháp và pháp luật. Rà soát lại bộ máy các sở, ban, ngành ở địa phương để kiện toàn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, thực hiện quản lý đa ngành, đa lĩnh vực. Hoàn thiện thể chế chính quyền địa phương theo hướng phân định rõ hơn tổ chức bộ máy chính quyền đô thị, nông thôn, hải đảo; giảm số lượng cấp phó, nâng cao chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân. Quy định khung số lượng các cơ quan trực thuộc chính quyền cấp tỉnh, cấp huyện và khung số lượng cấp phó của các cơ quan này, làm căn cứ để các cấp ủy địa phương lãnh đạo việc sắp xếp, bố trí cho phù hợp. Rà soát, sắp xếp tổ chức bên trong của các sở, ngành theo hướng kiên quyết

cắt giảm số lượng đầu mối trực thuộc. Tổ chức thực hiện có hiệu quả mô hình trung tâm phục vụ hành chính công, cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở các cấp. Quy định khung số lượng cán bộ, công chức cấp xã cho phù hợp theo hướng xác định rõ vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, đặc thù của địa phương và bảo đảm giảm biên chế. Sắp xếp, kiện toàn, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; khuyến khích việc sáp nhập, tăng quy mô các đơn vị hành chính các cấp ở những nơi có đủ điều kiện để nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tăng cường các nguồn lực của địa phương.

Thứ bảy, hoàn thiện tổ chức bộ máy của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội gắn với đổi mới nội dung, phương thức hoạt động.

Đẩy mạnh việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối bên trong gắn với hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của từng tổ chức; kiên quyết cắt giảm số lượng ban, phòng có chức năng, nhiệm vụ trùng lặp, chồng chéo, hoạt động kém hiệu quả; sắp xếp, tổ chức lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp hoạt động không hiệu quả. Đẩy mạnh việc tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ chuyên trách các cấp. Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách nhà nước và quản lý tài chính; nghiêm túc thực hiện việc khoán kinh phí để phát huy tính tích cực, chủ động và tự chủ; tăng cường sử dụng đội ngũ công tác viên, tình nguyện viên nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Quy định chặt chẽ việc thành lập tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng. Thực hiện nghiêm túc và nhất quán nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động và tuân thủ pháp luật; Nhà nước chỉ cấp kinh phí để thực hiện những nhiệm vụ do Đảng và Nhà nước giao. Tiếp tục hoàn thiện và nhân rộng mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố dưới sự chủ trì của Mặt trận Tổ quốc, bảo đảm sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng, sự quản lý của chính quyền. Sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phải gắn với đổi mới căn bản về nội dung, phương thức hoạt động theo hướng tập trung cho cơ sở, gắn bó với đoàn viên, hội viên, từng bước khắc phục “hành chính hoá” trong hoạt động và tình trạng “công chức hoá” đội ngũ cán bộ.

Thứ tám, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện một số thí điểm trong xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị.

Điểm mới đáng chú ý trong những năm vừa qua là đối với những việc đã rõ, cần thực hiện thì thực hiện ngay; những việc mới, chưa được quy định, hoặc những việc đã có quy định nhưng không còn phù hợp thì Trung ương đã mạnh dạn chỉ đạo thực hiện thí điểm, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, từng bước hoàn thiện, mở rộng dần, không cầu toàn, nhưng cũng không chủ quan, nóng vội. Theo đó, cần tiếp tục đẩy mạnh thực hiện thí điểm một số mô hình mới như: (1) Văn phòng cấp uỷ phục vụ chung các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp uỷ cấp tỉnh; (2) Trưởng ban Ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện; (3) Hợp nhất Văn phòng cấp uỷ với Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ở những nơi có đủ điều kiện; (4) Thực hiện kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu hoặc hợp nhất một số cơ quan của Đảng và chính quyền, cơ quan của Đảng và Mặt trận Tổ quốc có chức năng, nhiệm vụ tương đồng ở cấp tỉnh, cấp huyện những nơi có đủ điều kiện;

(5) Bí thư cấp uỷ đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân các cấp; (6) Bí thư cấp uỷ đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ở những nơi có đủ điều kiện; (7) Tổng kết mô hình cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện; mở rộng thí điểm ở cấp tỉnh và thực hiện ở cấp huyện những nơi có đủ điều kiện...

Thứ chín, để đảm bảo hiệu quả đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, phải thực sự phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn hệ thống chính trị và Nhân dân.

Cần tiếp tục phát huy vai trò chủ động, tích cực vào cuộc các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị. Từng cấp, từng ngành, từng cơ quan đơn vị trên cơ sở rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, phải tiến hành xây dựng đề án đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao thống nhất về nhận thức và hành động trong Đảng và toàn hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Bố trí đủ nguồn lực cần thiết và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với những cán bộ, công chức, viên chức chịu tác động trực tiếp của quá trình sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy. Đổi mới tổ chức bộ máy hệ thống chính trị không phải xuất phát từ lợi ích riêng của từng tổ chức, mà xuất phát từ lợi ích chung của của đất nước. Lòng dân là tài sản quý giá của Đảng, do đó quá trình đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy ở từng cấp, từng ngành phải thực sự dựa vào nhân dân, đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân. Thông qua đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tiếp tục hình thành các cơ chế, chính sách, biện pháp để mỗi tổ chức trong bộ máy phục vụ nhân dân tốt hơn, chịu sự giám sát và chịu trách nhiệm trước nhân dân về hiệu quả hoạt động của tổ chức mình.

(Phần 2 sẽ phát hành vào Bản tin điện tử cải cách hành chính số 24).

TS. Hà Ban, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,

Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Trung ương

Nguồn: hdl.vn

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Hà Nội, 2016, tr.63.

2. Ban Tổ chức Trung ương: Báo cáo Tổng kết 20 thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Hà Nội, 6-2019.

ĐIỂM NHẤN KỲ HỌP TRỰC TUYẾN ĐẦU TIÊN CỦA QUỐC HỘI

Kết thúc tuần làm việc trực tuyến thứ 2, kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV đã dành phần lớn thời gian để bàn, cho ý kiến về nhiều dự án Luật quan trọng, đồng thời dành riêng 1 ngày để thảo luận Báo cáo của Đoàn giám sát của Quốc hội về việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em. Đây cũng là tuần cuối cùng Quốc hội họp trực tuyến, để chuẩn bị bước vào đợt 2 - họp tập trung vào ngày 08/6 tới.

Báo cáo giám sát cho thấy, mỗi ngày trung bình có 7 trẻ em bị xâm hại, một năm có 38 trẻ em bị giết hại, 133 trẻ em bị thương tích, 1.286 trẻ em bị xâm hại và có 84 trẻ em bị mang thai. Đây là những con số được đưa ra tại phiên thảo luận trực tuyến việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em.

Chưa dừng ở những con số này, theo nhiều đại biểu, còn nhiều trường hợp trẻ em bị xâm hại nhưng chưa được phát hiện kịp thời, chưa xử lý đầy đủ, nhất là có những hành vi lại xuất phát từ những người thân gây tổn hại về thể chất, tinh thần, sức khỏe cho trẻ em. Đó là mảng màu tối được nêu lên trong phiên thảo luận về nội dung này.

Ngoài những kẽ hở trong quy định pháp luật, đại biểu Quốc hội cho rằng, “vẫn còn nhiều góc khuất khác về hành vi xâm hại” mà một trong số đó “vẫn đang diễn ra công khai, thậm chí còn được cổ súy nhưng chưa được nhìn nhận trong Báo cáo giám sát lần này, bởi nó được khoác lên mình lớp vỏ bọc văn hóa”. Đó có thể là các chương trình, trò chơi giải trí... với đối tượng tham gia là trẻ em... đang khá phổ biến trên các phương tiện truyền thông hiện nay.

Trong bối cảnh cuộc sống hiện đại ngày nay, với những tiện ích của công nghệ thông tin, mạng xã hội, cùng mặt trái của kinh tế thị trường, sự xuống cấp về đạo đức của một bộ phận trong xã hội, thì ngoài “biết ăn ngủ, biết học hành”, trẻ em đã, đang và tiếp tục phải trang bị thêm kiến thức, kỹ năng mới: Tự vệ trước những hành vi bị xâm hại.

Với cách nhìn toàn diện như vậy, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam khẳng định: Chính phủ sẽ tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc nhất, hiệu quả nhất nghị quyết giám sát mà Quốc hội sẽ ban hành và tin tưởng rằng công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em nói chung và công tác phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng sẽ đạt được kết quả tốt hơn, vững chắc hơn.

Có lẽ chưa bao giờ một phiên giám sát tối cao của Quốc hội lại đong đầy các cung bậc cảm xúc như Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em lần này. Qua gần 50 ý kiến phát biểu, tranh luận của các đại biểu Quốc hội, bức tranh về xâm hại trẻ em với nhiều cảm xúc, mảng màu được “phác họa” một cách khá toàn diện.

Để có một phiên họp sôi nổi, đầy trí tuệ, phải kể đến vai trò, trách nhiệm của cơ quan dân cử, nhất là các đại biểu chuyên trách. Có thể khẳng định, đại biểu chuyên trách chính là “linh hồn” của Quốc hội, bởi họ là hạt nhân trong hoạt động của cơ quan dân cử.

Từ thực tiễn hoạt động, các đại biểu chuyên trách là người đi đầu đóng góp quan trọng cho hoạt động của Quốc hội, nhất là trong việc xây dựng pháp luật, giám sát chuyên đề. Nhờ đó, hoạt động của Quốc hội luôn nhận được sự đồng thuận của cử tri.

Và một trong những nội dung của Luật Tổ chức Quốc hội sửa đổi được nhiều đại biểu Quốc hội quan tâm là nên hay không nên nâng tỷ lệ đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách từ 35% tổng số đại biểu Quốc hội như hiện nay lên mức 40% tổng số đại biểu Quốc hội hoặc cao hơn nữa cho phù hợp với yêu cầu của Nghị quyết số 18-NQ/TW của Trung ương.

Đây là điểm nhấn của dự thảo Luật so với Luật Tổ chức Quốc hội hiện hành. Tuy nhiên, cũng đặt ra sự mâu thuẫn trong sửa đổi Luật lần này khi vừa muốn tăng tỷ lệ đại biểu Quốc hội chuyên trách, tăng số lượng đại biểu Quốc hội có chất lượng cao, có trình độ chuyên sâu trong từng lĩnh vực nhằm hướng đến nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả trong hoạt động của Quốc hội; mặt khác, lại vừa muốn bảo đảm tính đại diện.

Một số dự án Luật khác được thảo luận trong tuần đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ cao của cử tri, Nhân dân, đó là việc ban hành Luật Hòa giải, đối thoại tại tòa án hứa hẹn sẽ khắc phục được những hạn chế, bất cập của những cơ chế hòa giải, đối thoại hiện hành, giúp người dân có thêm lựa chọn để giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện. Đồng thời, giúp ngành Tòa án giải tỏa bớt áp lực do tồn đọng, quá tải các vụ án cần phải xét xử.

Việc mở rộng đối tượng và diện tích đất được miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp sẽ giúp người dân tiết kiệm được khoản tiền lớn, tạo thêm công ăn việc làm cho khu vực nông thôn, giúp người nông dân cải thiện cuộc sống, giảm bớt khó khăn, gắn bó với hoạt động sản xuất nông nghiệp. Đa số đại biểu Quốc hội đánh giá cao việc miễn sắc thuế, tán thành và nhấn mạnh sự cần thiết ban hành nghị quyết miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp nhằm hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp, thúc đẩy nông thôn phát triển.

Một trong những vấn đề được cho là rất khó, cần phải nghiên cứu kỹ lưỡng trước khi thông qua đó chính là cơ chế chia sẻ rủi ro. Cơ chế chia sẻ rủi ro cũng được coi là một đề xuất táo bạo được các nhà đầu tư đặc biệt quan tâm trong dự án Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư - PPP. Theo đó, để chia sẻ rủi ro với các nhà đầu tư, dự thảo Luật - PPP mới nhất đưa ra 2 cơ chế, đó là cơ chế bảo đảm cân đối ngoại tệ và cơ chế chia sẻ rủi ro về doanh thu giữa nhà nước và nhà đầu tư.

Tại phiên thảo luận sáng 28/5, nhiều đại biểu Quốc hội nhất trí với quan điểm cần có cơ chế chia sẻ rủi ro giữa Nhà nước và nhà đầu tư. Trong đó, phương án chia sẻ rủi ro theo phần tăng, giảm doanh thu của dự án được nhiều đại biểu ủng hộ bởi vừa hài hòa được lợi ích giữa Nhà nước và nhà đầu tư vừa bảo đảm tính hấp dẫn của dự án PPP.

Không có doanh nghiệp nào mà người lao động chủ yếu là người không nghề nghiệp, công cụ lao động là dao kiếm, thủ đoạn là vũ lực, đó là ý kiến của đại biểu Nguyễn Mai Bộ đưa ra để góp ý vào Luật đầu tư sửa đổi để đồng tình đề xuất bỏ dịch vụ đòi nợ thuê. Việc đưa kinh doanh dịch vụ đòi nợ vào danh mục cấm của Luật đầu tư (sửa đổi) tiếp tục nhận được nhiều luồng ý kiến của các đại biểu tại phiên thảo luận trực tuyến của Quốc hội trong tuần. Nếu được Quốc hội biểu quyết thông qua vào ngày 17/6 tới, dịch vụ đòi nợ thuê sẽ chính thức bị “khai tử”.

Cũng trong tuần, Quốc hội đã thảo luận về dự án Luật Thanh niên (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều. Đồng thời, nghe Tờ trình về dự án Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi); Tờ trình và Báo cáo thẩm tra về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Tờ trình đề nghị Quốc hội phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018; Báo cáo kiểm toán quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018; Báo cáo thẩm tra quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018.

Như vậy, lần đầu tiên trong lịch sử 70 năm, Quốc hội Việt Nam tiến hành họp trực tuyến đã đảm bảo thông suốt, thành công, hiệu quả khi hoàn thành khối lượng công việc lớn. Việc đổi mới cách thức kỳ họp thể hiện Quốc hội luôn thay đổi, linh hoạt, ứng dụng khoa học công nghệ để theo kịp tình hình kinh tế, xã hội vì lợi ích Nhân dân như phát biểu của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân tại phiên khai mạc Kỳ họp. Đây là tình huống đặc biệt trong một bối cảnh đặc biệt, song vẫn bảo đảm duy trì không khí dân chủ, công khai của kỳ họp Quốc hội theo đúng quy định của pháp luật. Với việc ứng dụng thành quả của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phương thức hoàn toàn mới, thậm chí mang tính đột phá của Quốc hội lần này đã đặt nền tảng để tiến tới Quốc hội điện tử.

Từ ngày 08/6 đến ngày 18/6 tới đây, Quốc hội sẽ họp đợt 2 theo hình thức tập trung tại Nhà Quốc hội, để xem xét, thông qua nhiều vấn đề quan trọng, trong đó một số vấn đề về kết quả của đợt họp trực tuyến này sẽ được tổng hợp rút kinh nghiệm.

Nguồn: vov.vn

KÉO DÀI THỜI HẠN, THỜI HIỆU XỬ LÝ KỶ LUẬT CÔNG CHỨC VI PHẠM TỪ NGÀY 01/7/2020

Kỷ luật là một trong những vấn đề được rất nhiều công chức quan tâm, đặc biệt là sắp tới đây, Luật Cán bộ, công chức sửa đổi chính thức có hiệu lực từ 01/7/2020.

Kéo dài thời hạn, thời hiệu xử lý kỷ luật công chức vi phạm

Hiện nay, thời hiệu xử lý kỷ luật đang được quy định 24 tháng kể từ thời điểm có hành vi vi phạm và được định nghĩa theo quy định tại Điều 80 Luật Cán bộ, công chức hiện hành như sau: Là thời hạn do Luật này quy định mà khi hết thời hạn đó thì cán bộ, công chức có hành vi vi phạm không bị xem xét xử lý kỷ luật.

Điều này đồng nghĩa với việc, nếu hành vi vi phạm không bị phát hiện trong 24 tháng thì hết thời gian này, công chức sẽ không bị xử lý kỷ luật nữa. Đây có thể coi là “ưu ái” dành cho mọi công chức.

Chính phủ hướng dẫn thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm công chức có hành vi vi phạm pháp luật cho đến khi người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ra thông báo bằng văn bản về việc xem xét xử lý kỷ luật (Điều 6 Nghị định số 34/2011/NĐ-CP).

Do vậy, khi phát hiện hành vi vi phạm của công chức, người có thẩm quyền phải ra thông báo bằng văn bản và phải nêu rõ thời điểm công chức có hành vi vi phạm, thời điểm phát hiện và thời hạn xử lý kỷ luật.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy để phát hiện và xử lý trong thời gian 24 tháng là quá ít nên Luật sửa đổi đã kéo dài thời hiệu này:

- 2 năm với các vi phạm ít nghiêm trọng mà chỉ bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách.
- 5 năm với các hành vi vi phạm còn lại.

Việc kéo dài thời hiệu lên đến 5 năm đã cho thấy sự phân cấp các mức độ vi phạm kỷ luật, tránh hiện tượng “cào bằng” khi áp dụng các hình thức kỷ luật.

Trường hợp công chức không áp dụng thời hiệu kỷ luật

Không chỉ kéo dài thời hiệu kỷ luật công chức, Luật sửa đổi cũng “siết chặt” hơn với các hành vi vi phạm thông qua việc bổ sung 4 trường hợp không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật với công chức, gồm:

- Công chức là Đảng viên mà vi phạm kỷ luật đến mức bị khai trừ khỏi Đảng nêu tại Quy định số 102-QĐ/TW: Tẩu tán tài sản nhằm trốn tránh việc kê khai tài sản, thu nhập; Dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng; Đưa, nhận, môi giới hối lộ; Vi phạm quy định về cấm kết hôn, vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng...

- Vi phạm quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ: Bảo vệ Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, bảo vệ Hiến pháp và pháp luật Nhà nước, bảo vệ cán bộ, Đảng viên, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, Đảng viên...

- Xâm hại đến lợi ích quốc gia trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

- Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận, xác nhận giả hoặc không hợp pháp.

Có thể thấy nếu áp dụng thời hiệu trong 4 trường hợp trên đồng nghĩa với việc sẽ bỏ qua những hành vi vi phạm vô cùng nghiêm trọng. Do đó, quy định mới này hoàn toàn phù hợp và đúng đắn trong công tác tổ chức cán bộ.

Thêm trường hợp chưa kỷ luật công chức

Tại Điều 4 Nghị định số 34/2011/NĐ-CP có nêu 4 trường hợp chưa xem xét xử lý kỷ luật công chức gồm:

- Đang trong thời gian nghỉ hàng năm, nghỉ theo chế độ, nghỉ việc riêng được người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị cho phép.

- Đang trong thời gian điều trị có xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền.

- Công chức nữ đang mang thai, nghỉ thai sản, đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi.

- Đang bị tạm giữ, tạm giam chờ kết luận của cơ quan có thẩm quyền điều tra, truy tố, xét xử hành vi vi phạm pháp luật.

Căn cứ Khoản 5 Điều 2 Nghị định số 34/2011/NĐ-CP, không tính khoảng thời gian này vào thời hạn kỷ luật nên sau khi hết thời gian này, nếu có vi phạm thì các đối tượng trên vẫn bị xem xét kỷ luật.

Đồng thời, chỉ có 3 trường hợp nêu tại Điều 5 Nghị định số 34/2011/NĐ-CP sau đây được miễn trách nhiệm kỷ luật gồm:

- Được cơ quan có thẩm quyền xác nhận tình trạng mất năng lực hành vi dân sự khi vi phạm pháp luật.

- Phải chấp hành quyết định của cấp trên nhưng khi có căn cứ cho rằng đây là quyết định trái pháp luật, đã báo cáo bằng văn bản nhưng người ra quyết định vẫn quyết định thi hành.

- Được cấp có thẩm quyền xác nhận vi phạm pháp luật trong tình thế bất khả kháng khi thi hành công vụ.

Như vậy, có thể thấy, theo quy định hiện nay, có 4 trường hợp chưa xem xét kỷ luật công chức. Nếu công chức không còn thuộc 4 trường hợp này nữa thì tùy vào mức độ, tính chất của hành vi vi phạm mà bị xem xét và áp dụng hình thức kỷ luật tương xứng.

Tuy nhiên, để đồng bộ các quy định với Luật Cán bộ, công chức sửa đổi, Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến về dự thảo Nghị định xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

Dự thảo đề xuất nhiều quy định mới về kỷ luật công chức trong đó đáng chú ý phải kể đến việc bổ sung thêm trường hợp chưa xem xét kỷ luật công chức. Cụ thể, Điều 3 dự thảo nêu rõ các trường hợp chưa xem xét kỷ luật công chức gồm:

- Đang trong thời gian nghỉ hàng năm, nghỉ theo chế độ, nghỉ việc riêng được cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ cho phép.

- Đang trong thời gian điều trị bệnh hiểm nghèo hoặc đang mất khả năng nhận thức, bị ốm nặng đang điều trị nội trú tại bệnh viện có xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền của Nhà nước từ cấp huyện trở lên.

- Công chức nữ đang mang thai, nghỉ thai sản, đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi; công chức là nam giới (trong trường hợp vợ mất), đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi.

- Đang bị khởi tố, tạm giữ, tạm giam chờ kết luận của cơ quan có thẩm quyền điều tra, truy tố, xét xử về hành vi vi phạm pháp luật.

Như vậy, so sánh với quy định hiện hành đã nêu ở trên, dự thảo đã quy định rõ hơn về trường hợp “đang trong thời gian điều trị có xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền” gồm:

- Đang trong thời gian điều trị bệnh hiểm nghèo.

- Đang mất khả năng nhận thức.

- Bị ốm nặng đang điều trị nội trú tại bệnh viện.

Đặc biệt, cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận trong các trường hợp này phải từ cấp huyện trở lên.

Đồng thời, dự thảo cũng bổ sung thêm trường hợp nếu vợ mất thì công chức là nam giới đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi và công chức đang bị khởi tố cũng được xem xét chưa kỷ luật.

Có thể thấy, dự thảo đã “siết chặt” hơn quy định về điều kiện cũng như bổ sung thêm trường hợp chưa xem xét kỷ luật công chức so với quy định hiện nay.

Nguồn: ntt.nguoiduatin.vn

CHÍNH PHỦ: TIẾP TỤC THÁO GỠ KHÓ KHĂN CHO SẢN XUẤT, KINH DOANH DO ẢNH HƯỞNG DỊCH COVID-19

Ngày 29/5/2020, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 84/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch COVID-19.

Chính phủ quyết nghị tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm trật tự an toàn xã hội để duy trì đà tăng trưởng của nền kinh tế, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã được Quốc hội đề ra. Trong đó, Chính phủ đưa ra 3 nhiệm vụ, giải pháp thuộc thẩm quyền của Chính phủ.

1- Tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

Cụ thể, giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định, Hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm phải ngừng sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng của dịch COVID-19.

Miễn phí bảo lãnh phát sinh trong năm 2020 đối với các khoản vay được Chính phủ bảo lãnh cho các doanh nghiệp hàng không còn dư nợ đến ngày 31/12/2019; giảm 50% giá cất cánh, hạ cánh tàu bay và giá dịch vụ điều hành bay đi, đến đối với các chuyến bay nội địa từ tháng 3 cho đến hết tháng 9/2020; áp dụng mức giá tối thiểu 0 đồng đối với các dịch vụ chuyên ngành hàng không thuộc danh mục Nhà nước quy định khung giá từ tháng 3 cho đến hết tháng 9/2020.

Giảm 2% lãi suất cho vay trực tiếp, cho vay gián tiếp đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa từ Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; giảm 50% lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước tới hết năm 2020 nhằm kích thích tiêu dùng trong nước.

Gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước đối với các khoản phải nộp phát sinh từ tháng 3/2020; thời gian gia hạn không muộn hơn thời điểm ngày 31/12/2020. Nghiên cứu sửa đổi quy định về thuế tiêu thụ đặc biệt để hỗ trợ phát triển sản xuất trong nước.

Cấp phép thí điểm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt triển khai thí điểm dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ (Mobile money).

Chính phủ cho phép các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, nhà đầu tư, lao động kỹ thuật cao là người nước ngoài làm việc trong các dự án đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam, được nhập cảnh vào Việt Nam để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, bảo

đảm phù hợp với các quy định về phòng, chống dịch. Nghiêm cấm phân biệt, kỳ thị người nước ngoài sinh sống và làm việc tại Việt Nam.

Gia hạn giấy phép lao động cho các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, lao động kỹ thuật là người nước ngoài đang làm việc tại các doanh nghiệp; cấp giấy phép lao động mới cho các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, lao động kỹ thuật là người nước ngoài để thay thế cho những người không được nhập cảnh hoặc không nhập cảnh trở lại Việt Nam.

Cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, công tác trong và ngoài nước còn lại của các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương (trừ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Y tế, kinh phí thực hiện năm Chủ tịch ASEAN 2020 và các hoạt động ngoại giao quốc gia khác của Bộ Ngoại giao) và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2020, đặc biệt là các khoản chi mua sắm chưa thực sự cần thiết.

Chính phủ cho phép các khoản đóng góp, ủng hộ trong các hoạt động chống dịch COVID-19 là khoản chi phí hợp lý được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

2- Thu hút vốn đầu tư toàn xã hội.

Chính phủ giao các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương khẩn trương đẩy nhanh tiến độ xem xét, giải quyết thủ tục đầu tư cho các dự án theo đề xuất của doanh nghiệp; tuyệt đối không để chậm trễ, tồn đọng hồ sơ chưa giải quyết; chủ động khẩn trương báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết đối với các vấn đề vượt thẩm quyền.

Đồng thời, hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn cho từng loại hình sản xuất kinh doanh, đảm bảo mục tiêu kép: phòng, chống dịch tốt và tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn phù hợp với các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo giai đoạn. Chuẩn bị tốt nhất các điều kiện cần thiết để thu hút nguồn lực đầu tư mới như: công tác quy hoạch; hạ tầng; công tác đào tạo nguồn nhân lực; đảm bảo về năng lượng; cải cách thủ tục hành chính.

Bên cạnh đó, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư phù hợp với quy định về phòng chống dịch COVID-19. Chủ động nghiên cứu và triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy khởi nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư khôi phục, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Nâng cao tinh thần, thái độ, năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ ở vị trí thực thi chính sách; chấm dứt tình trạng quan liêu, nhũng nhiễu; phát huy tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp.

Thanh tra Chính phủ, Thanh tra các Bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 30/6/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017, Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, rà soát lại kế hoạch thanh tra, kiểm tra để hạn chế, giảm các hoạt động thanh tra, kiểm tra trong thời kỳ dịch bệnh, không thanh tra ngoài kế hoạch, chuyển từ phương pháp tiền kiểm sang hậu kiểm. Đối với những dự án đã thanh tra, khẩn trương hoàn thành kết luận, tham mưu, đề xuất hướng xử lý theo quy định của pháp luật.

3- Đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công

Chính phủ cho phép không áp dụng quy định tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư đối với dự án khởi công mới trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 và được bố trí vốn từ kế hoạch đầu tư công năm 2020.

Tiếp tục rà soát các quy định về ngân sách, đầu tư, xây dựng, tháo gỡ kịp thời các rào cản khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công. Tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong triển khai thực hiện Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 01/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Chính phủ cho phép giao kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020 để thực hiện các chính sách đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi và Đề án phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/12/2016 và Quyết định số 2086/QĐ-TTg ngày 31/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ theo tổng mức vốn cho từng địa phương. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định phân bổ để làm căn cứ chỉ đạo, điều hành cụ thể.

Chính phủ trình Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quốc hội xem xét, quyết định các nội dung sau: a) Quy định mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay bằng 70% mức thuế quy định tại Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26/9/2018 đến hết ngày 31/12/2020; b) Miễn tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với doanh nghiệp khai thác nước để sản xuất, kinh doanh trong năm 2020; c) Giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ để hỗ trợ trong bối cảnh đại dịch COVID-19; d) Giao Chính phủ điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2020 giữa các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong phạm vi tổng số vốn ngân sách trung ương năm 2020 đã được Quốc hội quyết định; đ) Ban hành Nghị quyết về việc chuyển đổi hình thức đầu tư đối với một số dự án thuộc đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông từ hình thức đầu tư theo phương thức đối tác công tư sang đầu tư công; e) Cho phép áp dụng một số quy định tại dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng có hiệu lực kể từ ngày thông qua Luật: - Miễn giấy phép xây dựng đối với công trình đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở hoặc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng; - Bãi bỏ thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của Bộ Xây dựng và phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt.

Nguồn: baohinhphu.vn

CHÍNH PHỦ: QUY ĐỊNH MỚI VỀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC

Ngày 01/6/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 62/2020/NĐ-CP về vị trí việc làm và biên chế công chức.

Nghị định quy định căn cứ xác định vị trí việc làm, gồm: Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức; Mức độ phức tạp, tính chất, đặc điểm, quy mô hoạt động; phạm vi, đối tượng phục vụ; quy trình quản lý chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Căn cứ xác định biên chế công chức, gồm: Vị trí việc làm và khối lượng công việc của từng vị trí việc làm; mức độ hiện đại hóa về trang thiết bị, phương tiện làm việc và ứng dụng công nghệ thông tin.

Căn cứ xác định cơ cấu ngạch công chức, gồm: Vị trí việc làm; Mức độ phức tạp của công việc đối với từng vị trí việc làm; Tiêu chuẩn ngạch công chức tương ứng với vị trí việc làm.

Cơ cấu ngạch công chức của mỗi cơ quan, tổ chức là tỷ lệ % công chức giữ các ngạch phù hợp với vị trí việc làm và mức độ phức tạp của công việc theo vị trí việc làm. Bộ trưởng Bộ nội vụ hướng dẫn cụ thể việc xác định cơ cấu ngạch công chức.

Các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Bộ, ngành, địa phương) căn cứ vào Khoản 1 Điều 4 Nghị định này và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về vị trí việc làm để xây dựng đề án vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức mình, gửi cơ quan, tổ chức theo quy định tại Khoản 2 Điều này để thẩm định.

Người đứng đầu Bộ, ngành, địa phương phê duyệt vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Chính phủ giao Bộ Nội vụ thẩm định kế hoạch biên chế công chức hằng năm của Bộ, ngành, địa phương; tổng hợp kế hoạch biên chế công chức hằng năm của Bộ, ngành, địa phương trình Thủ tướng chính phủ phê duyệt; quyết định giao biên chế công chức đối với từng Bộ, ngành, địa phương sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Trường hợp các Bộ, ngành, địa phương không gửi kế hoạch biên chế công chức đúng thời hạn quy định tại điểm a Khoản 2 Điều này, Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định biên chế công chức của Bộ, ngành, địa phương đó với tỷ lệ tinh giản biên chế cao hơn 1% so với tỷ lệ tinh giản biên chế theo lộ trình hằng năm.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20/07/2020.

Nguồn: moha.gov.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Bổ nhiệm ông Nguyễn Hoàng Giang, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình nhiệm kỳ 2016 - 2021 giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

* Bộ Tài chính:

Ông Vũ Chí Hùng, Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế, Tổng cục Thuế được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục Thuế, kể từ ngày 01/6/2020.

* Bộ Công an:

Trung tướng Phạm Văn Các, Bí thư Đảng ủy, Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (C04) nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu từ ngày 01/6/2020.

Đại tá Nguyễn Văn Viện, Phó Giám đốc Công an TP. Hà Nội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (C04), đồng thời bổ nhiệm giữ chức danh Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Bộ Công an.

Thiếu tướng Trần Minh Lệ, Phó Chánh Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Bộ Công an được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường.

Thiếu tướng Lê Tấn Tảo, Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu từ ngày 01/6/2020.

Thiếu tướng Vũ Xuân Dung, Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu từ ngày 01/6/2020.

Thiếu tướng Tô Văn Huệ, Cục trưởng Cục Hồ sơ nghiệp vụ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Đại tá Phạm Hồng Tuyển, Giám đốc Công an tỉnh Hòa Bình được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Thanh tra Bộ.

Thiếu tướng Ngô Thị Hoàng Yến, Phó Cục trưởng Cục Công tác Đảng và Công tác chính trị được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Hồ sơ nghiệp vụ.

Đại tá Trần Việt Kiều, Phó Cục trưởng Cục Kỹ thuật nghiệp vụ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng Viện Khoa học hình sự.

Trung tá Hoàng Đại Nghĩa được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Đào tạo.

* Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

Ông Trương Anh Dũng, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

*** Viện Kiểm sát nhân dân tối cao:**

Bà Vũ Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên cao cấp, Trưởng phòng được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

Ông Đỗ Văn Thường, Kiểm sát viên trung cấp, Trưởng phòng thuộc Ban Thư ký - Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học.

*** Thành phố Hồ Chí Minh:**

Ông Ngô Văn Luận, Bí thư Quận ủy quận 11 được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Dân vận Thành ủy, kể từ ngày 01/6/2020.

Ông Trương Quốc Lâm, Phó Trưởng ban Ban Dân vận Thành ủy được điều động, chỉ định giữ chức vụ Bí thư Quận ủy Quận 11 nhiệm kỳ 2015 - 2020, kể từ ngày 01/6/2020.

*** Tỉnh Bắc Ninh:**

Ông Hoàng Anh Tuấn, Trưởng phòng Phòng Quản lý quy hoạch và Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bắc Ninh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Công Thương, kể từ ngày 01/6/2020.

*** Tỉnh Bắc Giang:**

Bà Nguyễn Thị Hương, Chánh Văn phòng Thanh tra tỉnh được bổ nhiệm giữ chức Phó Chánh Thanh tra tỉnh, kể từ ngày 01/6/2020.

Bà Trương Ngọc Bích, Trưởng phòng Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tư pháp.

Ông Dương Đại Lâm, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

*** Tỉnh Thái Bình:**

Ông Ngô Đông Hải, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy được bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

*** Tỉnh Nghệ An:**

Ông Cao Minh Tú, Phó Trưởng phòng Phòng Công nghiệp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Công Thương.

Ông Lê Đức Ánh, Trưởng phòng Quản lý Năng lượng, Sở Công Thương được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Công Thương.

*** Tỉnh Quảng Bình:**

Ông Nguyễn Công Huân, Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy được chuẩn y giữ chức vụ Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ông Lê Văn Bảo, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Lệ Thủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Ông Đoàn Ngọc Lâm, Bí thư Huyện ủy Minh Hóa được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Ông Trần Quốc Tuấn, Bí thư Tỉnh đoàn được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Ông Mai Văn Minh, Phó Giám đốc Sở phụ trách Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Bà Mai Thị Liên Giang, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Ông Phan Thanh Dũng, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Quảng Trạch được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Bà Diệp Thị Minh Quyết, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Dược, Sở Y tế được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Y tế.

Ông Trần Văn Hoài, Trưởng phòng Tổng hợp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ông Phan Ngọc Lâm, Chánh Thanh tra Sở Nội vụ được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nội vụ.

Bà Võ Thị Diệu Hương, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tư pháp.

*** Tỉnh Gia Lai:**

Ông Hồ Văn Niên, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

*** Tỉnh Kon Tum:**

Bộ Chính trị điều động, chỉ định ông Dương Văn Trang, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Gia Lai tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Kon Tum nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ban Bí thư Trung ương Đảng chuẩn y Phó Bí thư Tỉnh ủy Kon Tum nhiệm kỳ 2015 - 2020 đối với ông Lê Ngọc Tuấn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

*** Tỉnh Lâm Đồng:**

Bà Lê Thị Thêu, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, kể từ ngày 01/6/2020.

*** Tỉnh Đồng Nai:**

Ông Đỗ Huy Khánh, Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Cẩm Mỹ (huyện Cẩm Mỹ) được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

*** Tỉnh Tây Ninh:**

Bà Nguyễn Thị Thanh Nhàn, Phó Giám đốc Sở Nội vụ được luân chuyển, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Gò Dầu, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Bà Trần Thị Thanh Hằng được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/6/2020.

Nguồn: baohinhphu.vn